

Tu -hâu bao-hu yêu qui tho
(6e éd.)

I . Tu -hâu bao-hu yêu qui tho (6e éd.). 1932.

1/ Les contenus accessibles sur le site Gallica sont pour la plupart des reproductions numériques d'oeuvres tombées dans le domaine public provenant des collections de la BnF. Leur réutilisation s'inscrit dans le cadre de la loi n°78-753 du 17 juillet 1978 :

- La réutilisation non commerciale de ces contenus ou dans le cadre d'une publication académique ou scientifique est libre et gratuite dans le respect de la législation en vigueur et notamment du maintien de la mention de source des contenus telle que précisée ci-après : « Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France » ou « Source gallica.bnf.fr / BnF ».

- La réutilisation commerciale de ces contenus est payante et fait l'objet d'une licence. Est entendue par réutilisation commerciale la revente de contenus sous forme de produits élaborés ou de fourniture de service ou toute autre réutilisation des contenus générant directement des revenus : publication vendue (à l'exception des ouvrages académiques ou scientifiques), une exposition, une production audiovisuelle, un service ou un produit payant, un support à vocation promotionnelle etc.

[CLIQUER ICI POUR ACCÉDER AUX TARIFS ET À LA LICENCE](#)

2/ Les contenus de Gallica sont la propriété de la BnF au sens de l'article L.2112-1 du code général de la propriété des personnes publiques.

3/ Quelques contenus sont soumis à un régime de réutilisation particulier. Il s'agit :

- des reproductions de documents protégés par un droit d'auteur appartenant à un tiers. Ces documents ne peuvent être réutilisés, sauf dans le cadre de la copie privée, sans l'autorisation préalable du titulaire des droits.

- des reproductions de documents conservés dans les bibliothèques ou autres institutions partenaires. Ceux-ci sont signalés par la mention Source gallica.BnF.fr / Bibliothèque municipale de ... (ou autre partenaire). L'utilisateur est invité à s'informer auprès de ces bibliothèques de leurs conditions de réutilisation.

4/ Gallica constitue une base de données, dont la BnF est le producteur, protégée au sens des articles L341-1 et suivants du code de la propriété intellectuelle.

5/ Les présentes conditions d'utilisation des contenus de Gallica sont régies par la loi française. En cas de réutilisation prévue dans un autre pays, il appartient à chaque utilisateur de vérifier la conformité de son projet avec le droit de ce pays.

6/ L'utilisateur s'engage à respecter les présentes conditions d'utilisation ainsi que la législation en vigueur, notamment en matière de propriété intellectuelle. En cas de non respect de ces dispositions, il est notamment passible d'une amende prévue par la loi du 17 juillet 1978.

7/ Pour obtenir un document de Gallica en haute définition, contacter utilisation.commerciale@bnf.fr.

INDO-CHINOIS

1709



17471

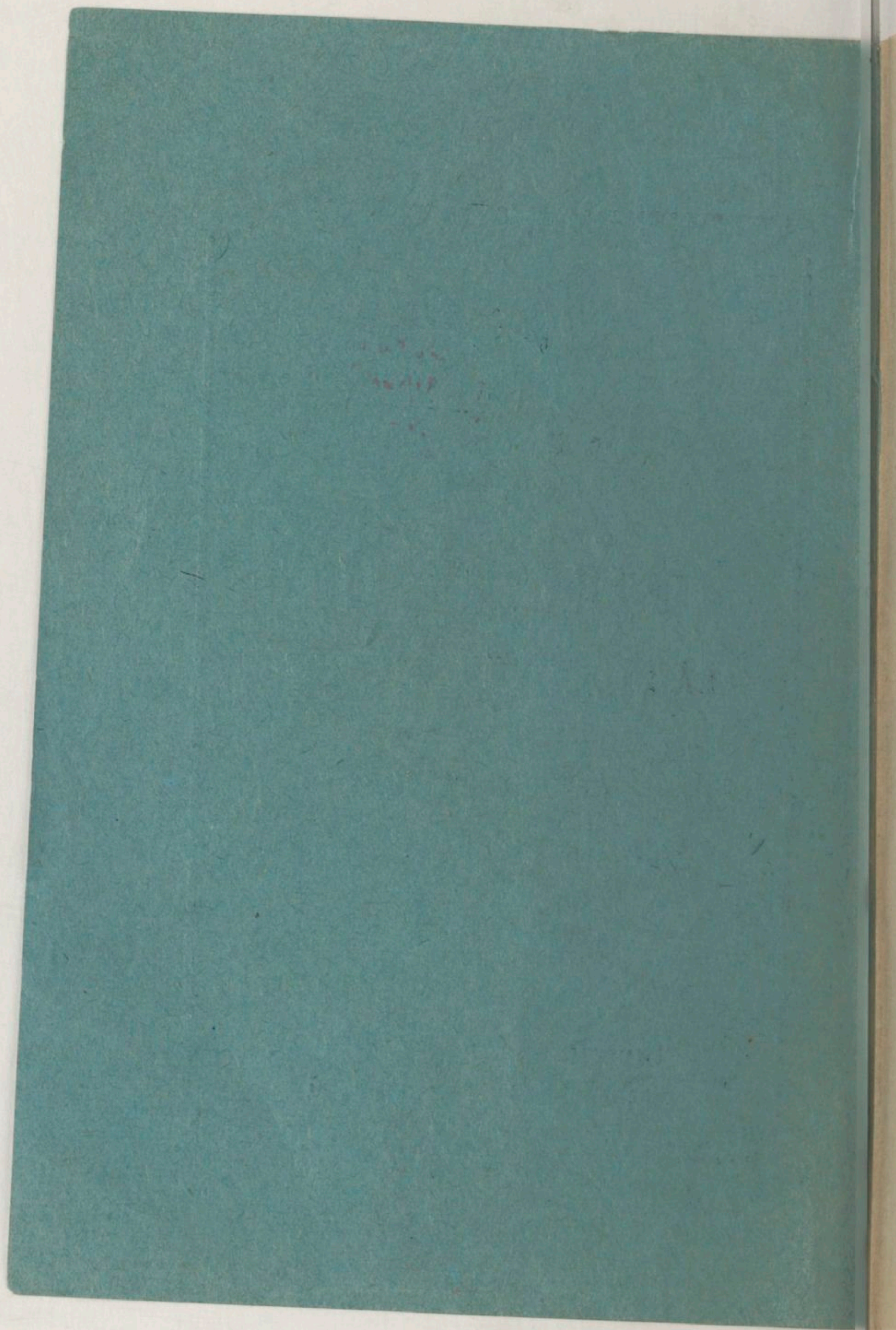
TỬ HẦU

BẢO HỮU YẾU QUI THƠ

In lần thứ sáu



IMPRIMERIE DE QUINHON
QUINHON (Annam)





DEPUTATION
INDOCHINE
N^o 17471

TỬ HẦU

BẢO HỮU YẾU QUI THƠ

In lần thứ sáu



IMPRIMERIE DE QUINHON
QUINHON (Annam)



IMPRIMATUR

† A. TARDIEU

Vic. Ap.

Quinhon, die 3 Februarii 1932

TỰA

Ta nghe nói có nhiều ông chức ước ao chớ chi Bề trên in kinh giữ kẻ liệt làm một cuốn riêng cho dễ dùng. Vậy nên Ta đã làm như vậy. Mà Ta thấy sách trước, trong lời bảo dạy giúp kẻ liệt làm việc tin cậy kính mến cùng việc ăn năn tội, song chẳng có chỉ rõ cách giúp kẻ liệt phải làm những việc ấy thế nào ; nên Ta rày đã ra cách thức dễ mà giúp kẻ liệt làm những việc cần kíp dường ấy theo sau này.

Lại Ta nghe nói giáo hữu một hai nơi, khi tổng táng kẻ chết, còn bắt chước kẻ vô đạo mà làm việc có hình bóng việc dị đoan. Vậy Ta lo kéo con chiên Chúa đã nấy phú cho Ta gìn giữ xem sóc, còn lắm mà mắc tội làm vậy nữa, thì đã làm thêm một phần dạy về sự tổng táng kẻ chết mà in trong sách giữ kẻ liệt này nữa.

Khi anh em tổng xác kẻ chết, thì hãy nhớ mà giữ các điều đã dạy trong

— 4 —

sách này, chớ còn bắt chước kẻ vô đạo nữa, phải phân ra sự thánh và bực thần khỏi nhau cho xa. Hễ Con Đ. C. T., thì phải tổng táng theo phép Hội thánh ; để hòm bia truyền thiên Chúa làm một cùng bực Đa-gon sao đặng ?

Từ này về sau các chức hãy lấy lòng sốt sắng ái mộ mà giúp kẻ liệt chết lành. Chẳng có việc lành phước đức nào đẹp lòng Chúa hơn việc ấy, bởi vì Người yêu chuộng linh hồn người ta hơn hết mọi sự, đến nỗi Người đã chịu nạn chịu chết mà cứu chuộc linh hồn người ta. Lại không khi nào người ta phải cơn hiểm nghèo cho bằng khi gần chết, cũng không khi nào đáng cho ta thương giúp cho bằng khi ấy. Vì nếu chết lành hay là chết dữ, đặng phần thưởng, hay là phải phần phạt đời đời, cũng trong một giờ ấy. Sau nữa chẳng có việc gì mà sanh lợi cho ta hơn việc này. Vì khi ta đã giúp người nào chết lành, người ấy lên thiên đàng hầu chực Chúa, thì bằng nhớ công ơn ta và hằng cầu xin Chúa trả ơn cho ta bội phần.

Ấy vậy hãy hết lòng mà lo giúp kẻ liệt, cùng hãy nhớ đều này : là cho đặng giúp người ta chết lành, thì sự rất cần kíp là phải lo cho người ta làm việc tin, cậy, kinh mến, nhứt là việc ăn năn tội hơn là lo đọc kinh cho nó. Khi người liệt không còn nghe đặng, không còn tỉnh, thì ta mới lo đọc kinh cho nó, mà cho sốt sắng. Nhưng khi người liệt còn nghe đặng còn tỉnh, thì ta đừng đọc kinh; một lo giúp làm thẳng việc tin cậy kinh mến cùng việc ăn năn tội, song phải giúp làm việc ăn năn cùng việc kinh mến năng hơn việc khác, vì hai việc ấy cần kíp và có ích cho nó hơn bội phần.

Sau nữa các chức phải năng coi phần sau nói về sự táng xác kẻ chết cùng phải lo cho các giáo hữu biết việc nào phải lánh, việc nào phải làm, cùng vì ý nào. Vậy hễ mỗi khi có đám lửa kẻ chết, thì trước hết phải lo đọc cho cùng ba đoạn ấy đặng khi có mặt và có tai đồng người đặng nghe cho rõ ràng, cho đủ kẻ lã nh.



Lời bảo những người giúp kẻ liệt.



Chẳng có khi nào phải tỏ lòng ái mộ phần rồi người ta cho bằng khi anh em hòng qua đời ; vì đã đến cơn hiểm nghèo hơn hết mọi khi thấy thấy. Dầu người rất nhơn đức cũng sợ hãi Chúa phán xét, mà người có tội thì làm sao ?

Có nhiều khi các linh-mục ở xa hay là rước chẳng kịp, nên Ta dạy một hai đều cho để giúp người ta đến cơn ngặt nghèo ấy.

Vậy trước hết các chức, con cái, họ hàng, hay là kẻ thiết nghĩa cùng người liệt, phải hết lòng lo lắng việc đại sự ấy. Nên mỗi nhà phải sắm ảnh chuộc tội để gần người liệt, phải cho người liệt năng hôn chơn tay cùng cạnh nương long Đ. C. Giêsu.

Mỗi nhà phải có nước thánh sẵn mà rưới cho kẻ liệt. Có sắm đặt hai cây đèn thánh và thắp đó thì càng tốt. Song việc cần hơn, là giúp người ta đọc

kinh ăn năn tội vì Chúa, và ước ao xưng tội mình cùng linh mục ; khi chẳng có lễ rước người dâng, thì phải có lòng ăn năn đau đớn thật. Lại phải đọc ba kinh Tin, Cây, Kính mến ; phải nhắc lại cho kẻ liệt năng kêu tên Giê-su, Ma-ri-a, Giu-se cùng tên thánh bốn mạng, xin Chúa cứu lấy mình và thương xót tha tội cho mình ; lại xin các thánh Thiên Thần cùng các thánh Nam Nữ bầu chữa phù hộ cho mình. Phải bảo người liệt năng phú dâng trót mình vâng theo thánh ý Chúa định, và an ủi rằng : *Chúa đã chịu nạn chịu chết vì tội lỗi ta ; ít nữa là ta phải chịu khó bằng lòng mà đền mọi tội lỗi ta.*

Sau nữa khi người ta đau nặng lắm, mà đọc kinh riêng chẳng được, thì phải đọc thế cho người liệt ấy, và bảo người liệt hiệp một ý mà đọc theo trong lòng ; nên phải đọc khoan khoan một khi một ít vậy. Chẳng những phải giữ các điều trước này một lần mà thôi, song phải nhắc đi nhắc lại luôn. Khi thì đọc một ít lời mười

lắm sự thương khó Đ. C. Giêsu, khi thì đọc một hai kinh trong bảy kinh vua Đa-vít ăn năn tội, hay là đọc một ít câu vầy mà thôi.

Sau hết người ta đã gần hấp hối, thì càng phải lo lắng ân cần mà giúp linh hồn kẻ ấy, kéo đến giờ hiềm nghèo ấy mà linh hồn người ta phải chước đổi ma quỷ, và phải khốn nạn đời đời.

PHẦN THỨ NHỨT CÁCH GIÚP KẺ LIỆT



DẠY CHUNG VỀ CÁCH GIÚP KẺ LIỆT.

Có lẽ riêng buộc nhất các chức phải hết lòng lo giúp kẻ liệt cho dặng nhờ phần rồi, vì khi lãnh việc làm các chức, thì đã buộc mình lãnh lấy phần việc lo cho kẻ liệt thay mặt linh mục, nhứt là cho kẻ liệt mồ côi. Vậy ông nào chẳng hết lòng lo như các linh mục phải lo, thì lỗi chính việc bổn phận mình trong việc trọng. Nên mắc tội trọng, và đến ngày phán xét, Đ. C. Giêsu sẽ trách rằng : « Tao liệt lão mà bay bỏ, chẳng viếng thăm Tao. Vậy bây giờ bay hãy lìa ra khỏi mặt Tao, *vân vân* ».

Mà ông nào sốt sắng lo lắng giúp kẻ liệt dặng chết lành, thì ngày sau sẽ dặng lãnh lấy một phần thưởng lớn trên nước thiên đàng, vì đến ngày phán xét Đ. C. Giêsu sẽ phán khen rằng : « Thuở Tao

liệt lão bay đã đến thăm viếng cùng giúp
« đỡ Tao hết lòng, thì bay hãy lên nước
« thiên đàng mà hưởng phúc thanh
« nhàn đời đời ».

Vậy hễ khi các chức nghe đặng có
người liệt trong họ, thì phải hỗ mọi việc
mình mà kịp chạy đến, dùng bằng Đ C
Giêsu đau nơi thân thể Người mà kêu
mình lại cho mau mà giúp Người vậy.
Mà nếu thấy người liệt ấy mắc binh trọng,
thì lo cho kẻ đi rước linh mục bồn sở cho
kịp, bắt người làm các khếp Bí tích cho
người liệt ấy đương khi nó còn tỉnh táo.

Vì bằng lần lửa chậm chạp, thì có
khi người liệt chết hụt mất linh hồn, vì
chẳng kịp chịu các phép Bí tích ít nữa là
liệu nó nhọc quá mà chịu chẳng nên, thì
các chức mắc tội trọng lắm vì lỗi ấy.

Khi đã cho kẻ đi rước linh mục đoạn,
thì phải tra hỏi coi thử người liệt ấy có
rối sự gì chẳng.

Hoặc rối vợ chồng con cái, hoặc đã
cho vay ăn lãi, hoặc cầm của người ta
trái phép công bình, hoặc mắc nợ mà

chưa trả, hoặc đã làm thiệt hại cho ai mà chưa thọ thưởng, hoặc phải mắc phần gia tài mình, kéo sau con cái khuấy nhau, hoặc tích lòng giận ghét, hoặc rồi đều gì khác như vậy, thì các chức phải an ủi cùng giúp nó gỡ những việc rối ấy cho kíp, đừng để chờ linh mục đến làm chi.

Đoạn phải bảo nó xét mình cho sẵn. Thường khi đau thì khó xét mình lắm, nên phải đọc sách xét mình cho nó nghe mà giúp nó nhớ lại những tội nó đã phạm.

Lại phải giúp nó làm việc ăn năn tội. Hoặc lấy những lễ sẽ kể sau này mà giục lòng nó ăn năn tội, hoặc đọc sách giảng về sự ăn năn tội, hoặc đọc những kinh ăn năn tội trong sách ba mươi một cho nó nghe. Song phải đọc khoan khoan vậy, chớ đọc vội vã, chớ đọc luôn đi dài dỗi, mà nó mệt nghe chẳng hiểu, cùng chớ quên an ủi nó phải bằng lòng chịu đau đớn mà đền tội mình.

Sau nữa trước khi linh mục xức dầu thánh cho kẻ liệt, thì các chức phải lo cho có một cái bàn nhỏ để gần kẻ liệt,

cùng hai cây đèn sáp và có chơn nó, và có khăn sạch phủ bàn ấy, và nước thánh và que rảy nước thánh. Lại khi linh mục muốn đưa Minh Thánh Chúa cho người liệt, thì phải sắm thêm một cái chén nhỏ đựng nước trong sạch để trên bàn ấy cùng thau hay là bát nước rửa tay, và một hai chiếc chiếu trải đó sẵn, và thắp đèn dầu sẵn đó nữa.

Song chính việc các chức phải lo mà giúp người liệt làm việc tin cậy kính mến cùng việc ăn năn tội. Vậy khi đã lo kẻ đi rước linh mục. Nếu thấy người liệt nặng ~~chẳng~~ biết dạng linh mục đến làm phước kịp chẳng, hay là thấy người liệt mắc bệnh hay lảng mê, hay bất tỉnh như sự, thì các chức phải giúp nó làm những việc ấy cho kịp, vì là sự rất cần cho người ta dạng rồi.

Lại dầu khi linh mục đã làm các phép bí tích cho người liệt huân thành mặc lòng, mà nếu bệnh nó chẳng giảm bớt, thì các chức cũng phải giúp nó mà làm những việc ấy một ngày ít là đôi ba

lần, song phải liệu thể, kéo làm cho người liệt nặng thêm. Bởi đó cho nên phải chăm chúc tùy nghi, theo cơn khoẻ mệt mà nghỉ tạm, qua cơn mệt sẽ giúp, *vân vân*.

— I —

CÁCH GIÚP KẺ LIỆT LÀM VIỆC ĐỨC TIN.

(Mỗ) phải làm việc đức tin, nghĩa là phải lấy mọi điều Hội thánh dạy làm thật, bởi vì Đ C T. sáng láng và chơn thật vô cùng, đã truyền dạy những điều ấy cho Hội thánh. Vậy (Mỗ) hãy nói theo tôi rằng :

Lạy Chúa, tôi tin thật vững vàng mọi điều Hội thánh dạy tôi, vì Chúa là Đấng sáng láng và chơn thật vô cùng đã truyền dạy các điều ấy cho Hội thánh. Nhất là tôi tin có một Đ C T. phép tắc vô cùng đã dựng nên trời đất muôn vật, mà Người có Ba Ngôi : Ngôi thứ Nhất là

Cha, Ngôi thứ Hai là Con, Ngôi thứ Ba là Thánh Thần; Ba Ngôi cũng một tính một phép, cho nên Ba Ngôi cũng một Chúa mà thôi. Tôi tin Ngôi thứ Hai ra đời làm người, sanh bởi Bà Maria đồng trinh, đặt tên là Giê-su, ở thế gian ba mươi ba năm, đoạn chịu chết trên cây thánh Giá mà chuộc tội cho thiên hạ. Đến ngày thứ ba Người sống lại; khởi bốn mươi ngày lên trời; đủ mười ngày lại cho Đ C T T. xuống trên các thánh lòng đỏ, cùng Hội thánh mới lập. Ai chẳng thông công cùng Hội thánh ấy, thì chẳng được rồi linh hồn. Ma linh hồn là giống thiêng liêng chẳng hề chết dạng, và đến ngày tận thế, xác loài người ta sẽ sống lại mà chịu phán xét, kẻ lành lên thiên đàng hưởng phúc đời đời, kẻ dữ sa hoả ngục chịu phạt vô cùng.

Ấy là những điều riêng tôi tin thật vững vàng, vì Chúa là đấng sáng láng và chơn thật vô cùng đã phán truyền dạy các điều ấy. Lại tôi tin chung các điều khác Hội thánh là mẹ tôi dạy tôi tin, vì Chúa đã dạy Hội thánh các điều ấy, mà

Chúa là đấng sáng láng và chơn thật vô cùng.

Lạy Chúa, tôi tin, song đức tin là ơn Chúa ban cho tôi tự nhiên. Vậy bây giờ tôi xin Chúa thêm đức tin vào lòng tôi cho tôi đặt mạnh tin hơn nữa. A-men.

* Cũng nên bảo kẻ liệt, buổi nào khoẻ, thì đọc thắm thĩ một bài kinh tin thường, hay là kinh *Tôi tin kính* cũng nên. Hoặc người liệt một nhọc khó nói theo, thì phải giúp nó làm việc đức tin thể này rằng :

(Mổ) phải làm việc đức tin, là phải nhớ lại các điều Hội thánh dạy và tin vững vàng các điều ấy, vì Chúa đã truyền dạy các điều ấy. Mà nếu (mổ) một khó nói, thì hãy nghe tôi hỏi mà giúp (mổ).

Vậy (mổ) có tin mọi điều Hội thánh dạy ta vì Chúa là đấng sáng láng và chơn thật vô cùng đã truyền dạy các điều ấy cho Hội thánh chẳng ?

Thưa : tôi tin.

Dẫu mà (mổ) tin chung làm vậy cũng chưa đủ ; có nhiều điều (mổ) phải tin

riêng, là những điều rất cần kíp cho đặng rồi, là những điều này :

Vậy (mỗ) có tin có một Đ C T. phép tể vô cùng đã dựng nên trời đất muôn vật chẳng ?

Thưa : tôi tin.

(Mỗ) có tin Người có ba Ngôi, Ngôi thứ Nhất là Cha, Ngôi thứ Hai là Con, Ngôi thứ Ba là Thánh Thần chẳng ?

Thưa : tôi tin.

(Mỗ) có tin ba Ngôi cũng một tính một phép, cho nên ba Ngôi cũng một Chúa mà thôi chẳng ?

Thưa : tôi tin.

(Mỗ) có tin Ngôi thứ Hai đã ra đời làm người, Người đã chịu nạn chịu chết trên cây thánh Giá mà chuộc tội cho ta thấy thấy chẳng ?

Thưa : tôi tin.

(Mỗ) có tin ta có linh hồn là giống thiêng liêng chẳng hề chết đặng chẳng ?

Thưa : tôi tin.

(Mỗ) có tin có thiên đàng mà thưởng kẻ lành, có hoả ngục mà phạt kẻ dữ chẳng ?

Thưa : tôi tin.

Ấy, những điều đã nói đó là những điều riêng ta phải tin cho rõ, thì mới đặt rồi linh hồn.

Nên ai cố ý bay là bởi có nào mặc lòng, nếu chẳng tin các điều ấy, thì chẳng có lẽ gì mà rồi linh hồn đặt. Lại cũng có nhiều điều khác nữa Hội thánh dạy phải tin vì Chúa đã truyền dạy, song chẳng kể ra đây.

Vậy (mỗ) hãy thầm thí trong lòng rằng : Lạy Chúa, tôi tin hết mọi điều Hội thánh dạy, vì Chúa sáng láng và chơn thật vô cùng đã truyền dạy mọi điều ấy cho Hội thánh. A-men.

— 0 —

— II —

CÁCH GIÚP KẺ LIỆT LÀM VIỆC ĐỨC CẬY



(Mỗ) đã làm việc đức tin ; vậy bây giờ phải làm việc đức cậy.

— Tử hầu-2 —

(Mồ) phải hết lòng trông cậy Chúa vì Người phép tắc và lòng lành vô cùng đã phán hứa, sẽ ngừa rước kẻ chạy đến cùng Người, vì công nghiệp vô cùng Đ C Giesu Kirixitô, vì Người đã đổ hết Máu mình ra trên cây thánh Giá mà chuộc tội cho (mồ).

Lại bây giờ Người cũng hãy còn dâng Máu thánh Người cho Đ C. Cha, xin Đ C. Cha đoái thương mà tha tội cho (mồ).

Vậy (mồ) hãy vững lòng trông cậy Chúa cho lắm. Dầu tội (mồ) rất nặng rất lớn như núi non mặc lòng, miễn là (mồ) có lòng ăn năn ghét tội và dốc lòng chữa, thì Người tha hết. (Mồ) hãy nhớ gương bà thánh Ma-da-len-na : tội lỗi bà ấy biết là nặng nề ; song bởi bà ấy lo buồn ăn năn thâm thiết, nước mắt chứa chan, sắp mình hôn chôn Chúa, tỏ lòng thống thiết bề trong, nên Chúa liền tha hết muôn vàn tội lỗi cho.

Hãy nhớ người kẻ trộm bên hữu : nó xin Chúa nhớ đến mà thôi, vì xét mình là kẻ đầy tội lỗi chẳng dám xin nhiều ;

song Chúa phán hứa rằng : « Ngày hôm nay này sẽ đang ở nơi vui vẻ cùng Tao ».

Vậy (mỗ) hãy nguyện rằng: Lạy Chúa tôi, dầu mà tôi rất hèn mọn đây đây tội lỗi, song bởi công nghiệp Đ C Giêsu Kiri-xitô là Chúa tôi, thì tôi dám cả lòng trông cậy Chúa sẽ tha tội cho tôi, cùng sẽ ban ơn giúp sức cho tôi đang giữ nghĩa cùng Chúa tôi trong giờ nghèo hiềm này, đang chết lạnh, cho đang lên thiên đàng xem thấy mặt Chúa, là mạch mọi sự lành và thanh nhàn vui vẻ đời đời, vì Chúa phép tắc và lòng lành vô cùng đã phán hứa sự ấy, chẳng có lẽ nào sai đang. Vậy tôi xin Chúa thêm đức cậy vào lòng tôi, cho tôi đang bền lòng trông cậy Chúa hơn nữa. A-men.

Ôi ! Chúa là Cha nhơn từ quảng đại, chẳng nề gục đầu xuống than thở mà kêu (mỗ) đến cùng Người ; Người giờ hai cánh tay ra, đợi (mỗ) lại gần mà ôm lấy. Vậy (mỗ) hãy coi bây giờ đã tốt dịp lắm ; (mỗ) còn tiếc đi gì mà chẳng hăm hở kíp gieo mình trần vào trong lòng

Người rằng : Lạy Chúa tôi, tôi là con ngỗ nghịch tội lỗi vô ngần, song Chúa là Cha hơn từ hay thương vô cùng : xin Chúa đừng nhớ đến tội lỗi tôi, một đoái xem tôi là đứa dại dột, mà vớt lấy linh hồn tôi cùng trong giờ túng ngặt này.

Chúa đã sinh ra (mỗ), đã ra đời làm người mà chịu chết thay vì (mỗ) ; đã đem (mỗ) vào sổ con cái Hội thánh mà thờ phượng Người ; đã gìn giữ (mỗ) còn sống cho đến hôm nay. Thuở (mỗ) bỏ Chúa mà đi hoang đàng tội lỗi, thì Chúa còn tiếc mà đi tìm kiếm (mỗ) hầu đem về ở cùng Người : huống chi nay (mỗ) thống hối trách mình mà tìm kiếm Người, nghĩa là khóc than thảm thiết : lẽ gì mà Người chẳng ra ngựa mà rước lấy (mỗ) ?

Vậy bây giờ (mỗ) hãy nguyện rằng : Lạy Chúa tôi, cùng là quan thầy tôi, tôi là tôi tá Chúa, tôi chạy đến cùng quan thầy tôi : tôi là con Chúa, tôi chạy đến cùng Cha tôi, xin Chúa tôi, xin Cha tôi chớ bỏ tôi đi. Tôi đã biết Chúa lòng lành

vô cùng, chẳng đành lòng để cho kẻ có tội chết mất linh hồn, một muốn cho nó trở lại cho đặng sống đời đời.

Vậy xin Chúa tha tội lỗi tôi cùng ban ơn giúp sức cho tôi đặng chết lành.

(Mỗ) lại phải có lòng trông cậy Đức Mẹ, la Mẹ hay bình vực bầu chữa kẻ có tội lắm. Xưa nay chưa từng nghe có ai chạy đến cùng Người, mà Người bỏ chẳng giúp bao giờ.

Dẫu đưa tội lỗi thể nào mặc lòng, nếu nó trần truồng kêu xin Đức Mẹ, Người liền cứu vớt chẳng xua nó ra.

Vậy thì (mỗ) hãy lẫn vó khẩn nguyện cùng Đức Mẹ rằng :

A rất thánh Nữ Maria rất nhơn từ, trọn đời đồng trinh, xin Đức Mẹ hãy nhớ lại, xưa nay chưa từng nghe người nào chạy đến cùng Đức Mẹ, xin cứu giúp bầu chữa phù hộ, mà Đức Mẹ từ rầy chẳng đoái xem. Bởi vậy dẫu mà tôi đầy dẫy tội lỗi, thì cũng lấy lòng trông cậy mà chạy đến than van cùng Đức Mẹ, xin Đức Mẹ chớ bỏ lời tôi nguyện, một xin hãy

lấy lượng hơn từ mà nhậm lời tôi nài xin. A-men.

* Phải bảo kẻ liệt cây trồng thánh Thiên Thần giữ mình và ông thánh Giuse cùng thánh Bồn mạng nữa. v. v...

Khi người liệt mệt mà đọc những lời nguyện trước này chẳng đặng, thì phải bảo nó đọc theo thầm thì trong lòng.

— III —

CÁCH GIÚP KẺ LIỆT LÀM VIỆC
ĐỨC KÍNH MẾN

(Mồ) hãy làm việc kính mến Chúa cho hết lòng (mồ), cùng hết sức (mồ) là kính mến trên hết mọi sự. Vậy lẽ giục lòng (mồ) kính mến Chúa thế ấy, thì là hãy nhớ lại ơn Người đã sinh ra (mồ), hầu lo có một việc thờ phượng cùng kính mến Người mà thôi, là việc dễ làm cùng nhẹ lắm. Bằng (mồ) làm nên thì Người lại thêm phần thưởng cho, là đặng mọi

sự vui vẻ trên thiên đàng. Bằng chẳng thì Người sẽ phạt đời đời trong hoả ngục. Vậy (mỗ) bầy nguyện rằng : Lạy Chúa, Chúa có ý sinh ra tôi ở đời này mà kính mến Chúa hết lòng hết sức trên hết mọi sự, xin Chúa thêm đức kính mến vào lòng tôi, cho tôi đặng sốt sắng kính mến Chúa hơn nữa.

Ôi ! xưa nay tôi đã yêu mến lắm lắm, đã ngbiêng lòng mà yêu mến những sự hèn thế gian ; song bây giờ tôi quả quyết kính mến một mình Chúa trên hết mọi sự mà thôi, vì Chúa là đấng trọn tốt trọn lành trọng vọng vô ngần, đã đấng mọi loài mọi vật trên trời dưới đất yêu mến kính chuộng trên hết mọi sự.

* Lại (mỗ) hãy nhớ những ơn Chúa đã ban cho (mỗ) xưa nay, coi thử : Người đã sinh ra (mỗ), đã ban một linh hồn cho (mỗ) có trí mà suy, có tâm tình mà yêu mến ; và đã ban ngũ quan : con mắt mà xem, lỗ tai mà nghe, miệng lưỡi mà ăn nói, tay mà làm, chơn mà đi ; lại dựng nên trời mà che, đất mà chở, mặt trời

mà soi ban ngày, mặt trăng cùng các ngôi sao mà soi ban đêm, lúa gạo mà ăn, nước mà uống, vải lụa mà mặc, cùng muôn vàn vật khác mà dùng kê chẳng xiết ; Người sắm sẵn sang, chẳng thiếu vật gì cần kíp mà dưỡng nuôi (mô). Ấy Người đã ban những ơn trọng hậu nhân tiền cho (mô) dưỡng ấy, mà há (mỗ) chẳng ở hết lòng kính mến Người sao ? Vậy (mỗ) hãy nguyện rằng :

Lạy Chúa phép tắc và lòng lành rộng rãi hay thương vô cùng, những ơn trọng Chúa đã ban cho tôi xưa nay kê chẳng xiết. Linh hồn và xác cùng mọi sự trong ngoài tôi, đều là của Chúa hết thấy thấy. Nào có chút gì là của riêng tôi. Tôi là kẻ khó khăn thiếu mọi sự, hầu biết lấy đi gì mà tạ ơn báo nghĩa Chúa tôi cho xứng đáng vì những ơn trọng hậu dưỡng ấy ? Vậy bây giờ cho dâng tạ ơn Chúa, thì tôi quyết lòng từ nay về sau kính mến một mình Chúa cho hết lòng hết sức tôi trên hết mọi sự. Tôi tiếc và trách mình tôi lắm vì xưa nay đã vô tình lạt lẽo, chẳng kính

mến Chúa cho hết lòng, nhưng chia lòng ra mà yêu chuộng những sự hèn thế gian mà thôi. Bây giờ mới kính mến thì đã muộn quá !

Ôi ! chớ chi xưa nay tôi chẳng hề yêu sự thế gian, một đề tấm lòng đơn mà yêu mến Chúa, thì phước lộc cho tôi lắm. Chúa là ai, tôi là ai, mà tôi cả lòng dám ở bội bạc cùng Chúa tôi dường ấy ?

Lạy Chúa, tôi xưa nay đã phi nhor bất nghĩa cùng Chúa lắm, song bây giờ tôi quyết lòng chẳng dám ở bạc tình làm vậy nữa đâu.

Tôi quả quyết từ này về sau kính mến một mình Chúa trên hết mọi sự hết lòng hết sức tôi mà thôi.

* Ông Chúa bởi không mà sinh ra (mỗ) cho có, lại dựng nên muôn vật sẵn sàng cho (mỗ) dùng, thì trọng lắm chúc. Song Ơn Ngôi thứ Hai xuống thế, mà chuộc tội cho (mỗ) thì càng trọng hơn bội phần, vì Ngôi thứ Hai cũng một tính một phép bằng Đ C Cha, Đ C T Thần ; là Con một Người rất yêu dấu, mà Người xuống thế

làm người chịu trăm ngàn đau nhức
nha tất bạc, cùng chịu chết một cách rất
dữ dằn độc ác, là chết trên cây thánh
Giá vì tội (mỗ) cho
(mỗ) khỏi chết vô cùng trong hoả ngục.

Xưa nay (mỗ) đã suy đến ơn rất lạ
lùng kinh khủng dường ấy chưa ? Vậy
(mỗ) hãy nguyện rằng :

Lạy Đ. C. Giêsu là Chúa chuộc tôi,
Chúa đã thương tôi hơn cha mẹ tôi
thương tôi ; vì Chúa là Đấng ngự toà oai
nghi, chín đấng thiên thần và các thánh
chầu chực trên trời ; song Chúa đã xuống
thế gian này mà chịu trăm ngàn sự khốn
cực vì tôi, và chịu chết trên cây thánh
Giá một cách độc địa bạc ác vì tội trọng
tôi đã làm. Lạy Đ C Giêsu, vật gì tôi là
một con sâu bọ, mà Chúa thiên thần liều
mạng sống Chúa cứu chữa con sâu bọ
này làm sao ? Vậy tôi dốc lòng nhớ ơn
trọng ấy, và hết lòng mến Chúa trên hết
mọi sự, chẳng có khi khuây. A-men.

* Lại (mỗ) hãy suy đến những ơn
Đ C T T. đã khẩn ban cho (mỗ). Dầu

(mỗ) rất bèn mặt mặt lòng, song Người chẳng nệ xuống trong lòng (mỗ) mà soi sáng giục giã (mỗ) lo phần rồi.

Lại dầu đã nhiều lần (mỗ), xua đuổi Người ra khỏi lòng (mỗ), là khi (mỗ) phạm tội trọng ; song khi (mỗ) biết đang ăn năn trở lại, thì Người cũng chẳng nệ lại xuống ngự trong lòng (mỗ) như trước. Sau nữa mọi việc lành (mỗ) đã làm xưa nay, cùng khi sa ngã phạm tội trọng mà biết ăn năn trở lại, thì cũng đều bởi ơn Người ban cho thấy thấy. Vậy (mỗ) hãy nguyện rằng : Lạy Đ C T T. là lửa yêu mến, xin hãy đốt lòng nguội lạnh tôi cho cháy lên phừng phừng, cho tôi dạn lòng sốt sắng mến yêu Chúa trên hết mọi sự hơn nữa. A-men.

* (Mỗ) hãy suy lại Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành trên hết mọi sự tốt lành, chẳng có sự gì tốt lành, mà chẳng ở nơi Chúa. Lại mọi sự lành mọi sự tốt ở đời này sánh cùng sự tốt lành Chúa, thì là hình bóng lu lít một thí vậy mà thôi. Vậy (mỗ) hãy nguyện rằng :

Lạy Chúa tôi, tôi kính mến Chúa hết lòng hết sức trên hết mọi sự, vì Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành trọng vọng vô ngần, rất đáng cho mọi người yêu mến kính chuộng trên hết mọi sự. Lạy Chúa, chớ chi tôi đừng kính mến Chúa như các thánh thiên thần cùng các thánh nam nữ đã kính mến Chúa !

Chớ chi tôi đừng xem thấy sự trọn tốt trọn lành Chúa, cho đừng kính Chúa cho phỉ lòng mơ ước tôi. Lạy Chúa, tôi chẳng còn muốn yêu chuộng sự gì đời này nữa làm chi, một muốn đề dành tấm lòng đơn tôi cho tinh tấn mà kính mến Chúa tôi cho hết lòng hết sức tôi mà thôi.

* (Mỗ) phải làm việc yêu người ta như mình vậy, vì mọi người cũng là con Đ C T. cũng như (mỗ) vậy. Lại nếu (mỗ) kính mến Chúa là Cha chung hết mọi người, thì cũng phải yêu hết mọi người là con chung Chúa yêu. Lại người ta là hình ảnh Đ C T. ; nếu (mỗ) yêu mến Chúa, thì cũng yêu hình ảnh Chúa nữa

mới đủ. Nên khi (mỗi) yêu người ta, thì cũng là yêu mến Chúa. Vậy bây giờ (mỗi) hãy nguyện rằng :

Lạy Chúa tôi, tôi yêu mọi người vì Chúa ; tôi kính mến Chúa hết lòng tôi ; lại tôi yêu con cái Chúa là người ta như mình tôi vậy, vì Chúa đã dạy tôi làm vậy. Sau nữa tôi hết lòng kính mến Đ C Giêsu là Chúa thương tôi lắm. Vậy tôi cũng yêu hết mọi người trong Chúa tôi mà chớ.

* (Mỗi) có giận hờn ai, thì phải tha nó cho thật lòng. Kẻ có đạo chẳng nên tích oán trong lòng làm chi, vì Đ C Giêsu đã dạy rằng : « Bay có giận nhau, thì phải làm lành cho kịp. Chớ để mặt trời lặn xuống mà chưa làm lành ». Cũng dạy : « Khi mấy đêm của lễ đến dâng trước bàn thờ, nếu mấy nhớ lại có sự chẳng hoà với người nào, thì hãy để của lễ mấy đó mà kịp về thú tạ làm lành cùng người ấy đã, đoạn trở lại mà dâng của lễ mấy ». Sau hết chẳng những Người dạy làm lành với kẻ ta đã mất lòng nó

mà thôi, mà lại Người cũng dạy : « Bay hãy làm ơn cho kẻ làm khổn bay ».

* (Mỗ) hãy nhớ lại chẳng phải là Người đã cầu nguyện cho kẻ đã đóng đinh, thương xót kẻ bán nọp Người, mở lòng cho quan kia áp việc giết Người, tha tội cho kẻ đâm càn ngang long Người sao ? Vậy (mỗ) hãy nguyện rằng :

Lạy Chúa tôi, Chúa đã làm gương trước mà dạy tôi tha lỗi cho người ta, thì còn lẽ gì mà tôi chẳng hết lòng tha, mà vâng giữ điều răn Chúa ; vì Chúa đã tha cho tôi muôn vàn tội lỗi rất nặng nề lắm : lẽ gì tôi còn dám cố chấp kẻ đã mất lòng tôi một hai chút mọn mảy làm sao ?

— IV —

CÁCH GIÚP KẺ LIỆT LÀM VIỆC
ĂN NĂN TỘI

Trước hết giúp nó làm việc ăn năn tội chẳng trọn như sau này :

* (Mỗ) hãy suy tội đã gia hại (mỗ) là thế nào. Nó đã làm cho mất ơn nghĩa cùng Đ C T., lại trở nên kẻ nghịch đáng cùng Chúa và mất chức làm con Chúa. Lại làm tủi hổ Đ C T T. quá lẽ lắm, là xua đuổi Người ra cho rảnh khỏi linh hồn (mỗ), mà cam lòng thỉnh ma quỷ vào ở thế lại cho Người. Tội làm cho linh hồn ra tối tăm đại dột xấu xa u ám, cùng làm cho (mỗ) nên tội mọi ma quỷ. Tội đã làm cho những công nghiệp (mỗ) giữ đạo lâu năm mà trông phần rồi, ray ra vô ích. Những việc lành phước đức cùng những công lao khó nhọc (mỗ) đã chịu, đang khi còn mang tội trọng trong linh hồn, thì việc lành công lao ấy đều ra vô ích cho (mỗ) thấy thấy. Tội đã làm cho (mỗ) chẳng trông dạng phần vui vẻ cùng các thánh trên thiên đàng, lại phải ném (mỗ) xuống trong lửa hoả ngục, mà thiêu đốt đời đời chẳng cùng.

(Mỗ) đã suy đến những điều rủi ro thiệt thòi ấy chưa ? (Mỗ) hãy suy coi thử (mỗ) có sức chịu đựng lửa hoả nào

hoả ngục cháy lên rần rần, như phong ba giũ biển chẳng ? Nếu chẳng may mà (mỗ) chết đang mắc tội trọng trong linh hồn, thì phải ném xuống giữa lửa ấy. Ba bên, bốn bề, trên dưới, trong ngoài, đều có lửa vắn vít, đi đứng ngồi nằm, trong ruột trong gan, thở ra thở vào, phun ra những lửa bết, chẳng phút nào giảm bớt.

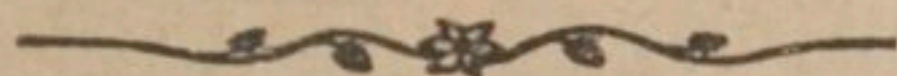
Vậy (mỗ) còn yêu tôi làm chi, mà chưa từ bỏ nó cho rảnh, kéo Đ C T. hăm hăm ghét mà phạt nó dữ lắm ? (Mỗ) hã còn bịn rịn dùn thẳng tiếc nó nỗi gì mà chưa ghét ?

Lạy Chúa, tôi xét tôi tôi, và những tính thệ tôi ăn ở xưa nay, thì tôi đoán cho tôi chẳng đáng phần gì cùng các thánh trên thiên đàng, một đáng Chúa quăng ném tôi xuống với ma quỷ, mà tbiêu đốt đời đời trong hoả ngục mà chớ.

Song tôi tin thật Chúa là Chúa nhơn từ, là Cha hay thương xót lắm, là thương xót vô cùng. Rày tôi đã cùng đàng túng thế, chẳng biết chạy đến với ai, một sắp mình xuống trứu chơn Cha mà thôi, vì

Cha là Cha tôi thật. Dầu Cha từ rầy thì tôi cũng triu chơn Cha mà chớ. Lạy Cha tôi, lạy Cha tôi, xin hãy nín nhịn tôi, mà tha tội cho tôi một phen này nữa mà thôi. Tôi quyết lòng phen này là phen sau hết, tôi ghét tội tôi trên hết mọi sự ghét, và dốc lòng chừa những tính thệ xấu xa đã làm có cho tôi lỗi nghĩa cùng Chúa xưa nay.

* Bằng kẻ liệt đã yếu ngặt e chẳng kịp mà chịu phép Giải tội, thì phải giục nó làm việc ăn năn tội cách trọn.

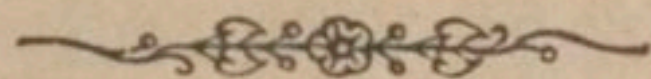


— V —

CÁCH GIÚP KẺ LIỆT LÀM VIỆC

ĂN NĂN TỘI VÌ CHÚA,

LÀ CÁCH TRỌN.



Hễ là mọi phen khi đã giúp kẻ liệt làm việc ăn năn tội cách chẳng trọn đoạn, thì phải giúp nó làm việc ăn năn tội vì

Chúa, là cách trọn nũa. Hoặc thấy người liệt mệt lắm e chết gáp, thì đưng nói dền ăn năn tội chẳng trọn lam chi, một lo giúp nó làm việc ăn năn tội cách trọn ma thôi, vì la sự cần kíp cho nó khỏi tội.

* Mà cho đặng ăn năn tội nên, thì (mỗ) hãy suy Đ C T. là ai, mà (mỗ) là ai : Đ C T. la tự hữu hằng có đời đời, ở khắp mọi nơi, trọn tốt trọn lành, thiêng liêng sáng láng, phép tắc vô cùng ; Người là đấng chí đại chí tôn, ngự toà oai nghi chói lọi, chín phẩm thiên thần sắp mình xuống trước mặt người mà tung hô chúc tụng Người là Chúa chí tôn chí thánh ; Người la vua cả quản trị trên các đế vương công hầu tể tướng khắp cả thế giới này ; mọi sự tốt lành bởi Người ban cho nên Người rất đáng cho mọi đấng mọi loài trên trời dưới đất kính tôn yêu mến Người trên hết mọi sự. Mà rất quái gở lạ lùng là một đều này : vì (mỗ) là một vật rất hèn mọn như sâu bọ, sao mà cả gan dám xúc phạm nghịch trả Người ? Vậy (mỗ) hãy nguyện rằng : Lạy Chúa

tội, Chúa là đáng trọn tốt trọn lành, *vân vân*. (Như kinh ăn năn tội thường).

Lại (mỗ) hãy suy Chúa là Cha cả rất hơn từ, đáng cho (mỗ) kính mến Người vô cùng, vì Người đã thương xót (mỗ) vô cùng.

Người đã sinh ra và dưỡng nuôi cùng gìn giữ (mỗ) luôn, chẳng lìa bỏ (mỗ) một phút nào.

Người lại đặt phần việc dạy một thánh thiên Thần gìn giữ linh hồn và xác (mỗ), luôn ngày luôn đêm, kéo (mỗ) lâm phải tai nạn.

Lại Con một Người rất yêu dấu là Đ C Giêsu, Người cũng cho xuống thế mà chuộc tội cho (mỗ); lại kẻ (mỗ) vào sổ dân vi tử Người, cùng sắm dọn một toà rực rỡ chói lói trên thiên đàng, cho (mỗ) dâng hưởng phước thanh nhàn vui vẻ phỉ lòng phỉ dạ đời đời.

Ấy coi Cha đã thương (mỗ) dường ấy, mà (mỗ) đã lấy tội mà báo nghĩa cho Cha cả, đã xứng đã phải chưa ? Khi (mỗ) đã mất lòng cha mẹ thế gian, thì còn biết

trách mình lo buồn đau đớn, mà (mỗ) đã mất lòng Cha cả rất hơn từ vô nằn, mà (mỗ) đứng vững vô sự, chẳng hết lòng xót xa đau đớn làm sao? Vậy (mỗ) hãy nguyện rằng : Lạy Chúa tôi, Chúa là đấng trọn tốt trọn lành, *vân vân*. (Như kinh ăn năn tội thường).

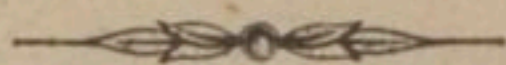
Sau hết (mỗ) hãy suy gẫm những sự thương khó Đ C Giêsu đã chịu vì tội (mỗ). Người là Con thật Đ C T., một tính một phép cùng Đ C Cha, Người đã ra đời làm người có linh hồn có xác, cho dặng chịu đau đớn, chịu cực khổ, chịu chết mà chuộc tội cho (mỗ). Nếu có một người nào bèn hạ chịu cực thể cho (mỗ) khỏi cực, chịu chết thể cho (mỗ) khỏi chết, thì (mỗ) còn biết ơn nghĩa chẳng quên, mà hơn sao con Đ C T., Con Vua cả trời đất đã chẳng tiếc mình, mà cam chịu trăm ngàn cách khổ cực tất tưởi và chịu chết thể cho (mỗ) mà (mỗ) chẳng biết ơn, lại lấy oán là tội mà trả thảo : đã hay chưa ; (mỗ) hãy xét thử ! Vậy (mỗ) hãy nguyện rằng :

Lạy Đ C Giêsu bây giờ thật tôi ghét
tội tôi lắm, ghét hết lòng hết sức trên hết
mọi sự ghét. Tôi cực chua xót trong lòng
lắm, vì bởi tôi đã làm đại, nên Chúa đã
phải chịu trăm ngàn cách đày đoạ tất bạc
tủi thân Chúa lắm. Mỗi một sự đại tôi làm,
thì lại dè lay trên mình Chúa quá cực.
Tôi kêu căng muốn người ta tôn kính, thì
Chúa phải chịu những kẻ hèn mặt xua
đuôi chẳng cho vào nhà. Tôi muốn tước
lộc hiển vinh, nên Chúa phải ngụ chốn
bò lừa tưng tiu. Tôi muốn ở nơi êm ái,
nên Chúa phải nằm tất bạc trên máng cỏ
rơm xót xa. Chúa phải khóc lóc chứa
chan, bởi tôi reo cười loả lúa. Chúa phải
thức cả đêm mà cầu nguyện, đến đôi lo
buồn mồ hôi máu chảy xuống, bởi tôi muốn
dật lạc hỉ hoan trề nải không lo phần
rỗi, Chúa phải uống siêm chua mặt đắng,
bởi tôi mê ăn uống say sưa. Chúa chịu
đứa hèn mặt và mặt then thường khinh
dè, bởi tôi hay nói tục tĩu lộng ngôn, và
nói hành thề thốt dối trá gạt lường, Chúa
chịu cúi lưng vác cây rất nặng, bởi tôi

biếng nhát việc rồi linh hồn. Tôi muốn của cải trọng sang quờn quới, nên Chúa phải chết tất tuổi trần trường.

Tôi buông mình mê đắm phong lưu, nên Chúa phải nát hết thịt da từ trên đầu đến bàn chân, chẳng còn hở nơi nào mà không bị dấu ngọn roi quân ô đồ độc ác. Lạy Chúa, Chúa đã thương tôi vô ngần vô số, nên Chúa đã muốn chịu tất bạc vì tôi.

Ôi ôi ! Lạy Chúa tôi, tôi thà chết bây giờ thì hơn sống, e thêm phạm tội nào khác nữa. Tôi kêu van khóc lóc xin Giêsu cứu chữa lấy tôi, xin Giêsu tha tội cho tôi, xin Giêsu thương lấy tôi cùng. A-men.



— VI —

CÁCH GIÚP KẺ LIỆT CHỊU ĐAU
ĐÓN CHO BẰNG LÒNG

Khi đã giúp kẻ liệt làm việc ăn năn tội cách trọn đoạn, thì phải giúp nó chịu bình hoạn cho bằng lòng, mà đền tội lỗi mình. Nên phải chịu khó dĩ công thực tội. Vậy phải an ủi nó rằng : Ớ (mỗ)

hãy nhớ lời Chúa đã phán rằng : « Ai muốn theo tao, thì phải vác thánh Giá mình mà theo ». Sự đau đớn (mồ) đang chịu trong cơn bệnh (mồ) bây giờ, ấy là thánh Giá (mồ) phải vác mà theo chơn Chúa, choặng lãnh phần thưởng Người đã để dành cho những kẻ vác thánh Giá theo chơn Người.

Bây giờ (mồ) đang đau đớn bởi bệnh mình cực lắm chực ; nhưng mà (mồ) phải biết Đ C Giêsu xưa đã chịu đau đớn quá cực vì tội (mồ), cực gia giết, cực ngoài xác và cực trong lòng, cho đến đổi lo buồn mồ hôi máu chảy ra, thì là dấu cực quá lẽ. Sự cực (mồ) chẳng bao lắm, nên (mồ) phải rán bằng lòng mà đền tội.

Bằng (mồ) nhức đầu, thì hãy xem một đống gai nhọn đóng vào đầu Đ C Giêsu. Máu chảy xuống loã lẽ khắp cả mặt, thì nhức nhối là mực nào. Khi ấy (mồ) hãy nguyện rằng :

Lạy Chúa, tôi xin hiệp sự đau đớn nhỏ mọn tôi đang chịu bây giờ cùng sự

đau đớn Chúa mà dâng cho Đ C Cha, xin Người tha tội cho tôi.

(Mỗ) có tức tối trong ruột trong gan, thì hãy xem bên hông Chúa chịu lưỡi đòng đâm thấu vào trái tim bị một dấu độc dữ oan ác là mực nào, mà nguyện rằng :

Lạy Chúa, tôi xin dâng sự tức tối mảy mún tôi đang chịu, hiệp làm một cùng sự thương khó nặng nề oan ác Chúa đã chịu mà đền tội tôi.

Hoặc (mỗ) đau chơn tay, hay là phần nào trong xác, thì (mỗ) hãy xem cả và xác Đ C Giêsu chẳng còn tấm da nào hở mà chẳng bị thương tích. Đầu thì những gai nhọn thấu vào óc, tay chơn thì bị bốn lỗ đinh thấu qua đứt gân cùng xé thịt ra, cả và mình thì phải sút xề nứt nở bầm tím sưng súp.

Lại (mỗ) hãy suy, nếu (mỗ) chịu đau đớn trong cơn này bằng lòng, có ý đền tội (mỗ), thì khỏi đền trong lửa luyện ngục. Tội lỗi (mỗ) thì nhiều, song xưa nay nào (mỗ) đã chịu sự gì khó mà đền cho xứng ?

Vậy (mỗ) hãy hiệp sự đau đớn (mỗ) cùng sự thương khó Chúa, mà đền tội (mỗ), hầu khỏi đền trong lửa sinh diêm ngày sau, là lửa thiêu đốt vô hồi vô số. (Mỗ) hãy nói như ông thánh Au-gu-ti-nô rằng : « Lạy Chúa tôi, xin Chúa hãy đốt hãy xé tôi ở đời này ; Chúa đừng tha, miễn là Chúa tha tôi đời sau, thì đã bội ».

Sau nữa (mỗ) hãy biết mọi giây phút (mỗ) chịu đau đớn làm vậy cho bằng lòng, thì chẳng những đặng đền tội (mỗ) mà thôi, lại đặng lãnh phần thưởng thanh nhàn hoan lạc đời đời trên thiên đàng nữa. Sự đau đớn (mỗ) chẳng bao lâu, mau hết lắm, một ít nữa mà thôi ; song phần thưởng Chúa sẽ ban trả công (mỗ), vì đã chịu đau đớn bằng lòng theo ý Chúa, thì đời đời chẳng hết.

* Khi đã giúp người liệt chịu đau đớn cho bằng lòng dĩ công thực tội, thì lại phải giúp nó dâng cả và sự sống mình lại cho Chúa mà đời ơn Người, vì những ơn Người đã làm trọn đời, mà chịu chết rất bằng lòng mà đền vì những ơn ấy.

Vậy phải an ủi nó rằng :

Cả và sự sống (mỗ) là của Chúa đã ban cho (mỗ) : nay Chúa đòi, thì (mỗ) phải bằng lòng dâng cả và sự sống ấy lại cho Chúa. Lại xưa nay những ơn Chúa đã làm cho (mỗ) thì lắm lắm, biết là bao nhiêu ? Song (mỗ) chưa đòi ơn Người cho xứng, cũng chẳng biết lấy đi gì mà tạ ơn cho phải lẽ. Vậy (mỗ) hãy lấy sự sống (mỗ) mà dâng lại cho Chúa mà tạ ơn Người, vì (mỗ) chẳng có vật gì là của riêng, mọi sự nhờ Chúa ban hết.

Lại Đ C Giêsu đã dâng trót mạng sống Người cho (mỗ), lẽ thì (mỗ) cũng phải dâng hết cả và mạng sống (mỗ) cho Người mà báo nghĩa lại.

Sau nữa tội lỗi (mỗ) biết là bao nhiêu, mà xưa nay (mỗ) chưa đền cho xứng. Vậy (mỗ) hãy lấy sự sống (mỗ) mà dâng cho Người mà đền, (mỗ) hãy chịu chết cho bằng lòng mà đền.

Vậy (mỗ) hãy nguyện rằng :

Lạy Chúa hằng sống đời đời, sự sống Chúa đã ban cho tôi, tôi xin phú dâng ở

tay Chúa, Chúa định tôi lìa khỏi đời này giờ nào, thì tôi sẵn lòng vâng theo thánh ý Chúa như vậy, tôi xin hiệp sự chết tôi làm một cùng sự chết Đ C Giêsu là Chúa tôi, cùng xin Chúa nhận lấy sự chết tôi như phần đền vì tội lỗi tôi.

Lạy Chúa tôi, tôi xin Chúa chịu lấy sự chết tôi như của lễ tôi dâng mà phạt tạ Chúa, vì muôn vàn tội lỗi tôi ; dầu sự chết là sự tôi rất sợ, và gớm ghiếc lắm mặc lòng, thì tôi bằng lòng chịu chết mà phạt tạ Chúa vì tội lỗi tôi ; tôi ưng cho linh hồn tôi lìa ra khỏi xác mà phạt tạ Chúa, vì tôi đã lìa bỏ Chúa, là mọi khi phạm tội trọng mất nghĩa cùng Chúa ; tôi ưng chịu ngũ quan tôi hư nát, vì đã nhiều năm dùng nó mà phạm tội mất lòng Chúa ; tôi ưng người ta đập xác tôi dưới đất, cùng chịu chôn người ta giày đạp, vì trọn đời tôi đã khoản đãi nó cùng trau tría dưỡng nuôi cho ra dẫu da phì mĩ đẹp mặt nở mày ưa nhìn con mắt ; tôi ưng cho người ta bỏ quên tôi, chẳng màng nhớ đến nữa, vì tôi đã vui lòng khi thấy

người ta yêu chuộng tôi ; tôi ưng sự
quạnh hiu khuất lấp biệt tích dưới mồ
mả hôi hám gớm ghiếc, mà đến vì sự mê
vui dập diều đoan lũ thuở trước ; tôi ưng
cho xác tôi hư nát trở nên bụi đất mà đến
vì sự mê đắm yêu dấu trau tria nó khi
xưa trái lẽ.

Ô Chúa tôi, tôi cả lòng chịu chết bây
giờ, mà đến vì các tội tôi xưa nay ; tôi
phủ linh hồn trong tay Chúa, xin Chúa
cứu giúp tôi.

* Khi người liệt còn tỉnh và còn khá,
thì nên giúp nó đọc những kinh sau này
nữa :

Vậy hãy đặt ảnh Chuộc tội trên con
mắt nó hay la trên ngực nó cùng bảo nó
nguyện rằng :

Lạy Đ C Giêsu, xin Chúa tha những
tội tôi đã phạm. Bởi con mắt tôi mê xem
những điều trái lẽ, thì con mắt Chúa phải
chịu khóc lóc mà đến vì tội tôi : xin tha
tội ấy cho tôi ! Lỗi tai tôi mê nghe
những điều phi ngãi, thì lỗi tai Chúa chịu
nghe những lời sỉ nhục khích báng nhạo

cười khinh dễ bỏ và mà đến vì tội tôi : xin Chúa tha tội ấy cho tôi ! Miệng tôi mê ăn, mê nói lời tục tĩu cùng lời ám hiểu ý tà, thì miệng Chúa chịu uống của đắng dót chua le mà đến vì tội tôi : xin Chúa tha tội ấy cho tôi ! Mắt tôi muốn dặng nhan duông phương phi thanh bạch, thì mắt Chúa chịu tay quân ô đồ đánh vả thẹn thường mà đến vì tội tôi : xin tha tội ấy cho tôi ! Tay tôi đã bỏ chẳng làm việc lành, lại dùng mà làm những điều trái lẽ, thì tay Chúa phải chịu trời và chịu đóng đinh giăng ra trên cây thánh Giá mà đến vì tội tôi : xin tha tội ấy cho tôi ! Chơn tôi chẳng đi đường chính, lại đi đường tội lỗi, thì chơn Chúa phải chịu đóng đinh sắt vào thánh Giá mà đến vì tội tôi : xin tha tội ấy cho tôi !

Lòng tôi và tâm tình ý tứ tôi hay lo tưởng mơ ước nghiêng chiều về sự vui sướng thế gian, thì Trái tim Chúa phải chịu lưỡi đòng đâm thấu qua, máu cùng nước chảy xuống mà đến vì tội tôi : xin tha tội ấy cho tôi ! Trí khôn tôi những

mảng vui chơi những sự hoan nhân
khoái lạc, chẳng hề suy gẫm đến việc rồi
linh hồn, thì Chúa phải chịu đội mũ gai
nhọn trên đầu thâu vào óc nhức nhối
thiết tha mà đền vì tội tôi : xin tha tội ấy
cho tôi !

Ô Chúa tôi, tôi kể sao cho xiết sự
thương khó Chúa rất hải hà vô tận vì từ
trên đầu Chúa cho đến bàn chân chẳng
hở nơi nào mà chẳng bị thương tích, vì
tội tôi muôn ở phong lưu dật lạc hoan
nhân thông thả. Lạy Chúa là Cha hay
thương xót tôi lắm, lẽ thì tôi đáng chịu
đau đớn cực hơn nữa nhiều phần ; song
bởi lòng lành Chúa chẳng để quá sức tôi ;
tôi xin dâng mọi sự cực tôi đang chịu bây
giờ hiệp làm một cùng công trọng Chúa
toi, cho cả sáng danh Cha, và đền vì tội
tôi nữa. Ô Chúa tôi, ô Cha tôi, xin chớ
bỏ tôi đi làm chi. Xin Chúa hãy đoái
thương đến tôi, như Chúa đã đoái đến
người kẻ trộm bên hữu Chúa, thì may
phước cho tôi lắm !

* Sau hết đặt ảnh Chuộc tội trên ngực,

mà rằng : Ôi ôi ! lòng tôi đã ra vô ơn bội nghĩa cùng Chúa đã quá lắm. Bây giờ tôi chẳng biết liệu làm sao, một xin Chúa lấy lượng hơn từ mà thứ tha cho tôi mà thôi. Tôi quyết lòng kính mến Chúa tôi lắm. Lạy Chúa là Cha hơn từ, xin chớ xem xét sự đại đột con đã làm, một lấy lòng thương xót mà đoái xem linh hồn con đại mà chớ.

Lạy rất thánh Nữ trợn đời đồng trinh là Mẹ cực khoan cực hơn, hay binh vực kẻ có tội, xin cứu chữa lấy tôi trong giờ túng ngặt này cùng.



PHẦN THỨ HAI

NHỮNG KINH TƯ HẬU

— I —

KINH ĂN NĂN TỘI.

Lạy Đ C Giêsu là đấng cầm quyền xét đoán mọi loài, nếu Chúa cứ phép công thẳng mà xét đoán tội tôi, thì lẽ nào tôi dám đứng đặng trước mặt Chúa ? Vì những kẻ như đức còn khó rồi thay, huống lựa là tôi biết toan đàng nào cho khỏi Chúa là thật đấng xét đoán ?

Song Chúa cũng là đấng cứu chuộc tôi. Tôi chẳng đáng gọi là con Chúa, nhưng mà Chúa đã sinh ra tôi, lại Chúa đã phán rằng : « Hễ ai bỏ đàng tội lỗi mà trở lại cùng Chúa, thì Chúa liền bỏ quên tội lỗi nó đã phạm ». Vì vậy xin Chúa chớ bỏ tôi xa cách mặt Chúa, vì lòng tôi rất lo buồn đau đớn và ghét tội tôi trên hết mọi sự ghét. Lạy Chúa lòng lành vô cùng hãy thương kẻ có tội ; thật

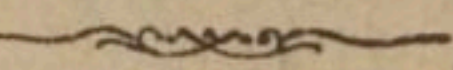
tôi đã lỗi nghĩa cùng Chúa. Tôi cáo mình
tôi, tôi xưng tội tôi trước mặt Chúa, tôi
chẳng dám chữa mình vì tội tôi chẳng
kín gì trước mặt Chúa đâu. Tôi hết lòng ăn
năn, tôi quyết lòng kính mến Chúa hết lòng
hết sức, hết trí khôn, hết linh hồn, trên
hết mọi sự. Tôi thà chết, chẳng thà phạm
tội mất lòng Chúa nữa. Lạy Đ C Giêsu
hay thương xót tôi : xin hãy tha tội cho
tôi, hãy cứu lấy linh hồn tôi cùng.

* Các chức phải giúp kẻ liệt làm các
việc ấy, chẳng những một lần, mà càng
nhiều lần, thì càng đáng ích cho nó. Cũng
chẳng nên đợi khi người liệt đã hấp hối,
mới giúp nó làm việc ấy. Phải giúp nó
khi còn khá còn tỉnh, thì có ích cho nó
hơn. Lại khi giúp nó làm những việc ấy
cùng khi đọc kinh, thì chớ giỏi đọc lớn
tiếng làm om hốt thốt mà rầy óc nhưc tai
thêm rộn ràng cho kẻ liệt, mà chẳng tỉnh
táo đặng phú dâng linh hồn trong tay
Chúa cho êm ái ; cùng đừng bắt người
liệt làm những việc ấy luôn nhau một
trật, kéo rỏ mệt nhọc ; một phải làm lại

rải thủng thủng vậy, cho tịch mạt cho nó
thấm tháp.

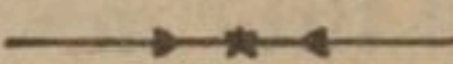
Khi đã giúp nó làm các việc trước
này, nếu thấy nó đang hấp hối gần chết
thì phải đọc kinh dỗi.

Khi đương đọc kinh dỗi, vì bằng
người liệt tỉnh mà còn nghe theo, thì khi
đã đọc một hai kinh, phải dừng lại đó
mà giúp nó làm việc kính mến và việc
ăn năn tội một hai câu vắn vắn, đoạn lại
đọc nối thêm một hai kinh, rồi lại bắt
người liệt đọc một hai câu nữa và kính
mến cùng ăn năn tội. Cứ làm cách ấy
cho đến khi trút linh hồn, đoạn đọc kinh
dỗi cho cùng.



— II —

KINH CẦU DỠI LINH HỒN



Xin Chúa thương xót chúng tôi.
Xin Chúa Kirixitô thương xót chúng tôi.
Xin Chúa thương xót chúng tôi,
Chúa Kirixitô nghe cho chúng tôi.
Chúa Kirixitô nhậm lời chúng tôi.

Rất thánh Đức Bà Maria.

Cầu cho (mỗ) này.

Thì đặt lên thánh thể tự (mỗ) này.

Các thánh thiên Thần cùng các thánh

Tổng lãnh thiên Thần.

Ông thánh A-bê-lê.

Phàm cả các tiền thánh.

Ông thánh A-ba-ra-bam.

Ông thánh Gioan Bao-ti-xi-ta.

Ông thánh Giu-se.

Các thánh Tổ tông cùng các thánh Tiên tri.

Ông thánh Phê-rô.

Ông thánh Phao-lô.

Ông thánh An-rê.

Ông thánh Gioan.

Các thánh Tông đồ cùng các thánh Sứ.

Các thánh đầy tớ Đ C Giêsu.

Các thánh Anh hài.

Ông thánh Tê-pha-nô.

Ông thánh Lô-sen-sô.

Các thánh Tử vì đạo.

Ông thánh Xi-li-vê-tê.

Ông thánh Ghê-gô-ri-ô.

Ông thánh Au-gu-ti-nô.

Các thánh Giám mục cùng thánh Hiền tu.

Ông thánh Bê-nê-đi-tô.

Ông thánh Phan-xi-cô.

Các thánh Viện tu cùng các thánh Ân tu.

Bà thánh Ma-ri-a Ma-da-lê-na.

Bà thánh Lu-xi-a.

Các thánh Đồng trinh cùng các thánh
Thủ tiết.

Các thánh Nam cùng các thánh Nữ.

Chúa hằng có lòng lành.

Thưa : Chúa tha tội cho (mỗ) này.

Chúa hằng có lòng lành.

Thưa : Chúa nhậm lời (mỗ) này.

Kẻ phải cơn Chúa giận.

Thưa : Chúa chữa (mỗ) này.

Kẻ phải chết khốn nạn.

Kẻ phải hình khổ trong hoả ngục.

Kẻ phải mọi sự dữ.

Kẻ phải tay ma quỷ.

Vì Đ C Giêsu sanh ra đời.

Vì Đ C Giêsu chịu nạn đóng đinh trên
cây thánh Giá

Vì Đ C Giêsu chịu chết và chịu táng xác.

Vì Đ C Giêsu sống lại vinh hiển.

Vì Đ C Giêsu lên trời.

Vì ơn Đ C T T. hay an ủi.

Đến ngày Đ C Giêsu phán xét.

Chúng tôi là kẻ có tội.

Thưa: Chúa tha tội (mỗ) này.

Chúng tôi là kẻ có tội.

Thưa: Chúa nhậm lời (mỗ) này.

Chúng tôi là kẻ có tội.

Thưa: Chúa thương xót (mỗ) này.

Xin Chúa thương xót chúng tôi.

Xin Chúa Kirixitô thương xót chúng tôi.

Xin Chúa thương xót chúng tôi.

Chúa Kirixitô nghe cho chúng tôi.

Chúa Kirixitô nhậm lời chúng tôi.

Lạy đấng ơn Đ C T. ba Ngôi, hôm nay
chúng tôi cầu cho linh hồn (mỗ) này,
hòng lìa khỏi thế đặng về cùng Chúa. Ở
linh hồn giáo hữu, hãy lìa ra khỏi thế
này.

Nhơn danh Đ C Cha phép tắc vô cùng,
là đấng đã sinh ra (mỗ).

Nhơn danh Đ C Giêsu Kirixitô là Con
Đ C T. hằng sống, là đấng đã chịu nạn
vì (mỗ).

Nhơn danh Đ C T T. là đấng đã ban ơn cho (mỗ).

Nhơn danh các đấng Thiên thần bệ ngự thiên Chúa, cùng các Thiên thần hiền oai thiên Chúa.

Nhơn danh các đấng Thiên thần tài cao cai trị, cùng các Thiên thần quờn cả sửa sang.

Nhơn danh các đấng Thiên thần trí sáng suốt thông, cùng các Thiên thần sốt sắng tợ lửa lò.

Nhơn danh các thánh Tổ tông cùng các thánh Tiên tri.

Nhơn danh các thánh Tông đồ cùng các thánh Sứ.

Nhơn danh các thánh Tử đạo cùng các thánh Tu hành.

Nhơn danh các thánh Viện tu cùng các thánh Ân tu.

Nhơn danh các thánh Đồng trinh cùng các thánh Nam Nữ.

Nguyện cho(mỗ)hôm nay lên chốn bình an, và đặng ở trên núi thánh Sion vì công nghiệp Đ C G. là Chúa chúng tôi. A-men.

Lạy Chúa nhơn từ lân mẫn, Chúa là đáng hay thương xót vô cùng, xin khử trừ các tội lỗi những kẻ ăn năn, cùng tẩy phá các tiền khiên, ngõ nhờ ơn tha thứ, xin Chúa thương đoái đến (mỗ) này là tôi tá Chúa, đã hết lòng xưng ngay và cậy trông cầu khẩn cùng Chúa, cho đặng khỏi mọi đàng tội lỗi. Ở Cha rất nhơn lành, hễ là sự gì bởi xác thịt yếu đuối mà đã làm quấy, hay là sự gì bởi chước ma quỷ cám dỗ mà đã sa phạm, thì xin Chúa tẩy trừ cho thanh bạch, cùng xin Chúa nối hiệp (mỗ) này lại làm một cùng thân thể Hội thánh, vì (mỗ) là phần cũng đã nhờ ơn cứu chuộc.

Xin Chúa thương xót tiếng (mỗ) này kêu van và nước mắt (mỗ) này chảy xuống, vì (mỗ) này chẳng biết cậy trông ai, một cậy trông Chúa lòng lành vô cùng duông thứ cho (mỗ) này đặng ơn nghĩa lại cùng Chúa, vì công nghiệp Đ C Giêsu là Chúa chúng tôi. A-men.

Hỡi (mỗ) là con Chúa, tôi phú thác và gởi gắm (mỗ) cho Chúa phép tắc vô

cùng, vì (mỗ) là kẻ thuộc về Chúa, hầu khi lâm tử trả nợ chung loài người, cho (mỗ) dặng trở về cùng Chúa, la dặng đã sinh ra (mỗ), vì Chúa đã lấy bụi đất mà tượng hình (mỗ). Ấy vậy khi linh hồn (mỗ) trút ra khỏi xác, xin các phẩm Thiên thần chói loà mừng rỡ rước (mỗ). Các thánh Tông đồ hội chầu đoán xét thấy đón mừng chào. Đạo binh rục rịch các thánh Tử đạo đã thắng trận rước mừng (mỗ) hơn hờ. Vì cao sáng tỏ các thánh Tu hành hỉ hoan vây phủ. Hội lành thanh khiết các thánh Đồng Trinh rập ràng mừng hát thấy thấy đưa (mỗ) lên chốn thiên thai, nghỉ ngơi an hưởng cùng các thánh Tồ tông. A-men.

Lạy Chúa Cứu thế, xin đoái lòng lân mẫn, ghé mắt nhìn từ thương xem đoán định cho (mỗ) dặng xen hàng vào sổ cùng các thánh dặng chầu chực Chúa, xa khỏi mọi sự gớm ghiếc trong chốn u minh, khỏi chịu hoả hình nghiền rã thống khổ. Khi (mỗ) lên đó bởi có Thiên thần

đưa đón, thì quỉ cả và quân gian hùng đều kinh khủng tháo lui vỡ chạy.

Đ C T. chỗi dậy, mấy kẻ nghịch thù liền phải tan hoang, và những loài ghét Chúa đều phải trốn khỏi mặt Người; khác nao khói nọ chóng tan, sắp kia gần lửa liền phải tiêu hoá, kẻ có tội ở trước mặt Chúa cũng tiêu tan như vậy; song kẻ lành ở trước mặt Chúa, thì đang hưởng tiêu diêu khoái lạc.

Ây vậy các cơ quỉ ngục, và quân lính nó phải thẹn thõng xấu hổ, chẳng dám ngăn đón đàng (mồ), vì Đ C Giêsu đã chịu đóng đinh trên cây thánh Giá vì (mồ), cứu (mồ) cho khỏi chịu khổ hình.

Đ C Giêsu chẳng nề chịu chết vì (mồ), xin cứu (mồ) cho khỏi chết vô cùng. Đ C Giêsu là Con Đ C T. hằng sống, xin đặt (mồ) vào nơi tiêu sái chốn thiên đàng. Chúa là đấng chăn giữ chúng tôi, xin nhìn lấy (mồ) vào sổ các con chiên Chúa, xin tha (mồ) khỏi mọi tội lỗi, xin đặt (mồ) về bên tay hữu, đặng sổ phần cùng những kẻ Chúa đã chọn, sẽ đang xem thấy mặt

đấng cứu chuộc (mổ) tỏ tường, hằng chầu
chực Chúa, con mắt hằng đặt hướng
xem đấng chơn thật vững vàng; đặt xen
hàng cùng các thánh mà hưởng sự ngon
ngọt dịu dàng, là đặt xem thấy thánh tính
thiên Chúa đời đời chẳng cùng. A-men.

Lạy Chúa, xin chịu lấy tôi tá Chúa,
cho đặt vào nơi siêu độ đã ước trông
bởi lòng nhơn từ Chúa.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá
Chúa cho khỏi mọi sự hiểm nghèo hoả
ngục, cùng khỏi vòng bình khổ, và khỏi
mọi sự khốn nạn.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá
Chúa, như xưa đã chữa ông Enóc, cùng
ông thánh Elia cho khỏi chết như người
thế thường.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá
Chúa, như xưa đã chữa ông Noe cho
khỏi lụt hồng thủy.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá
Chúa, như xưa đã chữa ông thánh Aba-
raham ra khỏi thành quân dữ.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá

Chúa, như xưa đã chữa ông thánh Gióp cho khỏi mọi sự khốn nạn.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá Chúa, như xưa đã chữa ông thánh Ygiác khỏi tay ông thánh Abaraham làm của tế lễ.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá Chúa, như xưa đã chữa ông thánh Lót ra khỏi thành Sòduma, cùng khỏi hoả thiêu.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá Chúa, như xưa đã chữa ông thánh Môisen cho khỏi tay Pharaô là vua nước Egiếptô.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá Chúa, như xưa đã chữa ông thánh Đanיע cho khỏi miệng sư tử.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá Chúa, như xưa đã chữa ba người trẻ cho khỏi lò lửa hoả hào cùng khỏi tay vua dữ.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá Chúa, như xưa đã chữa bà thánh Giu-sonna cho khỏi tội người ta cáo gian.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá

Chúa, như xưa đã chữa vua Đavít khỏi tay vua Saolê cùng Gôliát.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá như xưa đã chữa ông thánh Phêrô cùng ông thánh Phaolô ra khỏi chốn lao tù. Lại như xưa Chúa đã chữa bà thánh Têcala đồng trinh tử đạo cho khỏi ba hình khổ rất dữ. Nay cũng xin Chúa chữa linh hồn tôi tá Chúa như vậy, và xin cho đặng đồng hưởng phước lạc cùng Chúa ở trên trời. A-men.

Lạy Chúa, xin phú thác linh hồn (mổ) này cho Chúa. Lạy Đ C Giêsu Kiri-xitô là Chúa cứu thế, dám cầu cùng Chúa, xưa bởi lòng thương xót đã xuống thế vì linh hồn này, thì xin đừng từ bỏ mà cho linh hồn này đặng lên nơi tiêu sái ở cùng các thánh Tò tông ; xin Chúa nhìn lấy vật Chúa đã sanh, các bụi trần sanh chẳng đặng, có một Chúa hằng sống sanh đặng mà chớ, vì có một Chúa mà thôi, chẳng có chúa nào khác nữa và chẳng có việc nào sánh đặng cùng việc Chúa làm. Xin Chúa cho linh hồn này đặng vui

măng trước mặt Chúa, cùng xin đừng
nhớ đến những tiền khiên, và sự say mê
(mỗ) này bởi tính nóng nảy, hay là tính
tư dục mà đã sa phạm, song (mỗ) này cũng
tin kính và xưng danh Đ C Cha, và Đ C Con
và Đ C T T. cùng sốt sắng làm sáng danh
Chúa, và có lòng trung trực thờ phượng
Chúa, là đáng đã sanh ra muôn vật.

Lạy Chúa, xin đừng nhớ đến những
ội (mỗ) này thuở niên ấu, cùng những
đều vụng dại (mỗ) này đã làm ; một cậy
đức nơn từ Chúa, xin đoái đến mà ban
phần vinh hiển, xin mở các tầng trời
ra cho (mỗ) này, và xin các thánh Thiên
thần hãy vui mừng rước (mỗ) này, xin
cho tôi tá Chúa đặt vào nước Chúa.

Đức thánh Micae làm nguyên soái
Thần binh, xin mừng rước (mỗ) này và
đưa vào thành Giêrusalem trên trời.

Ông thánh Phêrô Tông đồ dặng quờn
giữ chìa khoá thiên đàng, xin lãnh lấy
(mỗ) này.

Ông thánh Phaolô Tông đồ, Chúa đã

chọn nên như bửu khí, xin giúp cầu cho
(mỗ) này.

Ông thánh Gioan, Chúa đã chọn làm
Tông đồ, đang ơn thông thấu những sự
kín nhiệm trên trời cũng xin nguyện
giúp.

Các thánh Tông đồ, Chúa đã ban
quyền tha bắt, xin đều bầu cử.

Các thánh cùng các đấng Chúa đã
chọn làm sáng danh Chúa, đã chịu các
khổ hình ở đời, xin đồng binh vực, hầu
khi linh hồn (mỗ) này lìa khỏi xác,
đặng vào nơi vinh hiển nước trời, vì công
nghiệp Đ C Giêsu là Chúa chúng tôi, là
đấng hằng sống hằng trị cùng Đ C Cha
và Đ C T T. đời đời chẳng cùng. A-men.
Xin Chúa thương xót chúng tôi.

Xin Chúa Kirixitô thương xót chúng tôi.

Xin Chúa thừa thương xót chúng tôi.

Lạy cha, Kính mừng, vân vân.

Lạy Đ C Giêsu Kirixitô, chúng tôi xin
vì cơn hấp hối rất thánh Chúa, cùng lời
cầu nguyện Chúa trên núi Olivêê, là lời
Chúa đã cầu xin cùng Đ C Cha cho chúng

tôi, là khi Chúa đã đổ giọt mồ hôi máu chảy xuống đất: nguyện xin Chúa lấy mồ hôi máu Chúa đã chảy ra ướt đầm trong cơn ngất nghèo lo sợ mà dâng cùng tỏ ra trước mặt Đ C Cha, phép tắc vô cùng, chống lại tội lỗi (mồ) này là tôi tạ Chúa đã phạm, cùng xin chữa lấy trong khi lâm tử, cho khỏi các hình phạt cùng sự túng ngặt, e mình phải chịu phạt về các tội lỗi, Chúa là đấng hằng sống hằng trị cùng Đ C Cha, và Đ C T T. đời đời kiếp kiếp chẳng cùng. A-men.

Xin Chúa thương xót chúng tôi.

Xin Chúa Kirixitô thương xót chúng tôi.

Xin Chúa thương xót chúng tôi.

Lạy Cha, Kính mừng, vân vân.

Lạy Đ C Giêsu Kirixitô, Chúa đã khấng chịu chết trên cây thánh Giá vì chúng tôi; nguyện xin Chúa lấy sự đắng cay cùng các sự khổ hình cực nạn Chúa đã chịu trên cây thánh Giá vì chúng tôi là vật hèn tội lỗi, nhứt là khi linh hồn Chúa lìa ra khỏi xác, mà dâng cùng tỏ ra

trước mặt Đ C Cha phép tắc vô cùng, cho
(mỗ) nầy là tôi tá Chúa dặng nhờ ; và
xin cứu (mỗ) nầy cho khỏi các hình
phạt cùng sự khốn nạn e mình phải phạt
vì các tội lỗi ; Chúa là đấng hằng sống
hằng trị cùng Đ C Cha, và Đ C T T. đời
đời chẳng cùng. A-men.

Xin Chúa thương xót chúng tôi.

Xin Chúa Kirixitô thương xót chúng tôi.

Xin Chúa thương xót chúng tôi.

Lạy Cha, Kinh măng, vân vân.

Lạy Đ C Giêsu Kirixitô, Chúa xưa
dùng miệng thánh Tiên tri mà phán rằng :
« Tao lấy đức nhờn ái vô cùng mà thương
yêu mấy, bởi ý Tao thương xót mà kéo
mấy lại » ; nguyện xin Chúa lấy đức
nhờn ái ấy, là đức đã kéo Chúa bởi các
tầng trời mà xuống đất, cho dặng
chịu những sự đắng cay các hình khổ
cực nạn, mà dâng cùng tỏ ra trước mặt
Đ C Cha, phép tắc vô cùng cho linh-hồn
(mỗ) nầy là tôi tá Chúa dặng nhờ, và
xin chữa cho khỏi mọi hình phạt và sự
khốn cực, e mình phải chịu vì các tội lỗi :

Chúa là đấng hằng sống hằng trị cùng Đ C Cha, và Đ C T T., đời đời chẳng cùng. A-men.

Khi kẻ liệt còn tỉnh, thì đọc 15 sự thương khó Chúa liên tiếp, hay là đọc một hai thứ theo sức kẻ liệt, hay là đọc kinh cầu thiện tử sau này : chẳng những dùng kinh ấy cho kẻ liệt, song kẻ mạnh khoẻ cũng nên đọc mà cầu cho đặng chết lành.

CẦU THIỆN TỬ KINH

Lạy Đ C Giêsu, là Chúa rất nhơn từ hay thương xót vô cùng, nay tôi hết lòng khiêm nhượng đau đớn ăn năn sắp mình xuống trước mặt Chúa, tôi nguyện xin phú thác linh hồn cùng việc thân hậu tôi cho Chúa.

Khi chơn tôi chẳng còn trở trăn máy động, ấy tin bảo tôi rằng : đang đi dưới thể đã cùng đã hết cho tôi rồi :

Lạy Đ Chúa Giêsu, là Cha rất lành, xin hãy thương xót tôi.

Khi con mắt tôi đã lu bù lơ lệt vì sự

chết đã đến gần cùng tôi, khi ấy thắm sâu ghé trở nọ nhìn bên Chúa :

Lạy Đ C Giêsu, là Cha rất lành, xin hãy thương xót tôi.

Khi mới tôi đã héo don run rẩy còn một phen sau rồi gần kêu Tên trong Chúa tôi :

Lạy Đ C Giêsu. *vân vân.*

Khi mà tôi bầm tím tái xanh, thì làm cho ai nấy ở xung quanh tôi ngùi thắm thương tôi, cùng đam lòng kinh hãi :

Lạy Đ C Giêsu. *vân vân.*

Khi tóc tôi mồ hôi dầm ướt đọng đứng trên đầu, là bảo tin lâm chung cùng tận nầu đến cho tôi :

Lạy Đ C Giêsu *vân vân.*

Khi tai tôi, đã gần đóng lại từ xưa những lời phàm thế, sẽ mở ra mà vâng nghe tiếng Chúa quyết án về phần sự riêng tôi, cho đến đời đời chẳng hề thay đổi :

Lạy Đ C Giêsu. *vân vân.*

Khi trí về tôi động day xao xuyến, vì những giống yêu quái sâu bi gớm ghiếc, sẽ sanh sự phiền muộn cho đến

chết ; khi trí khôn lộn lạo rối rắm, bởi
tội lỗi tôi và bởi sợ hãi phép công thẳng
Chúa phán tra, sẽ đua tranh cùng quỷ
thần u ám độc ác muốn lấp che sự khoan
nhon Chúa, hầu cho tôi ngã lòng trông
cậy Chúa tôi :

Lạy Đ C Giêsu. *vân vân.*

Khi lòng yêu đuổi tôi thon von rũ
liệt, sẽ mắc phải những sự quái tường
hoá sanh bởi sự chết, cùng tiêu hao mòn
mỏi vì đã gần sức chống trả kẻ nghịch
thù cùng phần rồi :

Lạy Đ C Giêsu. *vân vân.*

Khi phen sau hết nước mắt sẽ chảy
ra, là dấu tôi đã hòng tàn bại : lạy Chúa,
xin nhậm lấy nước mắt ấy, như của lễ tôi
dâng mà đền vì tội lỗi tôi, hầu tôi đừng
chết trong cơn thống hối, đến giờ rất nên
kinh hãi :

Lạy Đ C Giêsu. *vân vân.*

Khi anh em họ hàng tới xung quanh
tôi, sẽ thúc tình áo nảo thương giúp tôi
mà nguyện cầu cùng Chúa :

Lạy Đ C Giêsu. *vân vân.*

Khi tôi chẳng còn dặng dùng ngũ quan, và hết hưởng phù vân thể tục ; khi linh hồn dọn ra khỏi xác, sự khốn sau hết cực rất nên cực là thể nào :

Lạy Đ C Giêsu. *vân vân.*

Khi hơi tôi thở ra sau hết, sẽ ép linh hồn lìa bỏ xác tôi ; xin Chúa hãy chịu lấy linh hồn tôi, như dầu lòng tôi nong nả bức tức mà đến cùng Chúa :

Lạy Đ C Giêsu. *vân vân.*

Khi linh hồn tôi mới trút ra khỏi xác tôi, sẽ từ giả thế gian muôn kiếp. và để xác tôi mét meo lạnh lẽo mà thôi, ấy đã hết đời : xin Chúa nhậm lấy thân hèn hạ tàn bại này, như dầu tôi vâng kính phép oai nghi Chúa tôi :

Lạy Đ C Giêsu. *vân vân.*

Sau hết khi linh hồn tôi phải tỏ mình ra trước toà Chúa, và lần đầu hết sẽ xem thấy sự sáng láng oai nghiêm Chúa tôi, xin Chúa chớ xua đuổi tôi ra khỏi mặt Chúa, một xin Chúa rước lấy tôi cho dặng hiệp làm một cùng Chúa mà ngợi khen

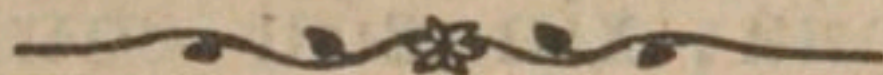
lòng hơn từ Chúa chẳng hay cùng
chẳng hay hết. A-men.

Lạy Đ C Giêsu là Cha rất lành, xin
hãy thương xót tôi.

KINH

Lạy Chúa, Chúa đã đoán phạt loài
người ta phải chết, song Chúa đã ân ngày
giờ ấy ; xin Chúa ban ơn cho tôi dâng
nghĩa cùng Chúa cho đến trọn đời, hầu
khi tôi phải lìa khỏi thế, dâng chết trong
sự kính mến Chúa. Tôi dám xin ơn ấy
vì công nghiệp Đ C Giêsu Kirixitô là đáng
bằng sống Lắng trí cùng Đ C Cha và Đ
C T. Thánh. A-men.

*Ai nầy phải biết hễ ai gần lâm chung
mà không linh mục làm phước, thì phải
dạy người liệt ăn năn tội thật vì Chúa.
Dẫu miệng kêu Chúa chẳng dâng mà gượng
kêu trong lòng cũng ưng sống chết theo
thành ý Chúa, lại phú linh hồn mình cho
Người, thì dâng ơn đại xá Đức Giáo tông
Bê-nê-dítô XIV đã ban.*



KINH CẦU CHO KẺ LIỆT ĐÃ SINH THÌ

Kính lạy các thánh ở trên trời, xin
bầu chữa linh hồn (mỗ) này ; xin các
thánh Thiên thần xuống rước linh hồn
này lên dâng trước toà Chúa chí tôn.

Lạy Đ C Giêsu, Chúa đòi linh hồn
(mỗ) này, thì xin Chúa hãy chịu lấy, và
xin thánh Thiên thần đem linh hồn này
lên nơi vui vẻ cùng ông thánh Abaraham.

Lạy Chúa, xin chiếu ban cho linh
hồn (mỗ) này đăng nghỉ an đời đời ;
xin sự sáng Chúa soi đến linh hồn này.
Xin Chúa thương xót chúng tôi.

Xin Chúa Kirixitô thương xót chúng tôi.
Xin Chúa thương xót chúng tôi.

Lạy Cha, vân vân.

Lạy Chúa, xin cho linh hồn (mỗ)
này đăng nghỉ an đời đời ; xin sự sáng
Chúa soi đến linh hồn này.

Lạy Chúa, xin cứu chữa linh hồn

(mỗ) nầy cho khỏi nơi hoả ngục, đứng lên chốn an nhàn vui vẻ ; dám xin Chúa nhậm lời chúng tôi cầu nguyện.

Lạy Chúa, xin phú thác linh hồn (mỗ) nầy cho Chúa, hầu ra khỏi thế đặng sống vô cùng. Xưa ở đời đã phạm tội gì, là bởi tính phạm yếu đuối : xin Chúa lòng rất khoan nhơn thứ tha hết, vì công nghiệp Đ C Giêsu là Chúa chúng tôi A-men.

Chúng tôi lạy ơn Đ C T. chúng tôi cầu cho (mỗ) nầy, cậy vì công nghiệp Đ C Giêsu đã chuộc tội chịu chết vì chúng tôi. Chúng tôi lạy Chúa, xin tha tội cho (mỗ) nầy, cùng đội ơn Chúa chẳng cùng chẳng xiết, vì công nghiệp Đ C Giêsu là Chúa chúng tôi A-men.

Lạy Cha v. v.

Kính lạy Đ C T. cùng các Thần Thánh xin phù hộ chữa lấy linh hồn (mỗ) nầy. Bây giờ (mỗ) nầy là xác đã rồi, lâm chung vừa tắt, chịu lời Thiên thần đòi xét, dám lên hiến cống trước mặt Đ C T. định chung phước tội, thưởng cho hưởng

phước quang minh thanh nhân tiêu sái, Chúa thật Chúa hơn từ chi căn, phước lạc chi nguyên, dám xin Chúa đoai xem linh hồn (mổ) này mới trút ra là bạn chúng tôi ; ấy vậy chúng tôi xin Chúa tha tội lỗi cao (mổ) này hoặc lo, hoặc nói hoặc làm, những tội xưng chẳng hết, sãng sốt hào li ; nguyện xin Chúa thứ tha, ngõ dặng về châu ngọc bệ. Lại xin Đ Mẹ tốt thể đồng trình thánh Mẫu ; cùng ông thánh Phêrô, ông thánh Pnaolô thay vì Tông đồ cả, cùng các thánh Nam Nữ hiệp cùng thông công, cầu cho linh hồn (mổ) này là bạn chúng tôi, chúng tôi xin cùng Chúa cho linh hồn (mổ) này đến trước toà báu Chúa hưởng phước vô cùng. Chúng tôi cậy vì công nghiệp Đ C Giêsu là Chúa chúng tôi. A-men.

A Chúa tôi là Đ C T., tôi nương lời Chúa dạy cho biết khi chết dặng an : bôn tại thiện sanh chi giáo, thiện hành chi thưởng : thuở sống làm lành chết dặng an rồi ; thuở sống làm dữ chết cực hiềm nghèo. Rày tôi nhớ lại tội tôi khi trước,

tôi lấy lễ gì mà cầu cùng Chúa, hầu trông khi chết được an ? Song cả và loài người ta chịu khổ chịu khó chẳng ai khỏi được, tôi tuy chưa có công gì cùng Chúa : tôi cậy nhờ Chúa lòng vốn từ bi ; vì vậy tôi thiên van lạy Chúa, chớ chấp tội tôi ; xin Chúa chớ thấy tôi phạm hèn u mê đại dột, mà để tôi xiêu lạc chẳng được về cùng Chúa. Tôi tuy phạm hèn tội lỗi cực nhiều, mà tôi vốn thật là con Chúa, ơn Chúa đã sanh ra tôi, Chúa lại cứu tội tôi, Chúa lại cho tôi nhìn biết Chúa. Tôi đội ơn Chúa lòng muốn cho tôi được an rồi, thì Chúa lại chịu sanh xuống ra đời chịu nạn chịu đóng đinh chịu chết cho được chữa lấy tôi : rày tôi đội ơn Chúa, tôi xin cầu cùng Chúa cho tôi thần lực cải dữ về lành, giữ cầm đến chết chớ hề sai, đang khi Chúa định năm tháng ngày giờ, như kỳ Chúa hẹn thoát trần tạ thế, an hoà chớ bức, mắng phỉ chớ lo ; khi tôi còn sống phú mình cho Chúa, và cậy Chúa đến chết được an. A-men.

Phải than phần thứ sáu vua Đavít.

TIỀN LIỆM KINH

Các giáo nhơn phải nhớ lại khi liệm xác hay là táng xác, thì phải làm mọi việc theo luật phép Hội thánh dạy : vậy chẳng những là phải xa lánh những sự dị đoan, mà lại cũng phải lánh hình bóng sự dị đoan nữa.



Kinh cầu các Thánh

Khi đọc kinh cầu các Thánh đoạn, thì phải đọc kinh sau này,

Xin Chúa thương xót chúng tôi.

Xin Chúa Kirixitô thương xót chúng tôi.

Xin Chúa thương xót chúng tôi.

A Đ C T. phép tắc vô cùng, hễ loài người ta sinh ra ở thế có sanh có tử, chừng Chúa soi sáng, lấy tin lấy đức lấy công, làm nên khả kính khả thủ khả thìn, vì Chúa dạy dân vâng theo phép Chúa, ắt thương chúng tôi linh hồn và xác ở thế, khi còn sống tin cậy mến Chúa

rày đã chết : xin Chúa đăm về. Xin Thần Thánh rước lấy linh hồn (mỗ) này lên chốn Thiên đàng chầu Chúa chẳng cùng. Chúng tôi cậy vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu là Chúa chúng tôi. A-men

Lạy Cha v. v.

A Đ C Giêsu Kirixitô là Chúa hằng sống hằng trị đời đời ; chúng tôi xin Đ C Cha vì công nghiệp Đ C Giêsu tha tội cho (mỗ) này. A-men.

Lạy Cha v. v.

A Chúa tôi, Chúa trời là Chúa thần thánh, xin cứu chữa linh hồn (mỗ) này. Chúng tôi cầu cùng các Thánh ở gần toà Chúa bầu lấy chúng tôi, nghe chúng tôi cầu cho linh hồn (mỗ) này. A-men

Lạy Cha v. v.

A Chúa tôi, (mỗ) này tuy cực dữ, nhưng mà Chúa đã cho biết Chúa lòng lành vô cùng : xin chuần thứ cho linh hồn (mỗ) này lên đến chốn Thiên đàng hưởng phước đời đời. Cậy vì công nghiệp Đ C Giêsu là Chúa chúng tôi. A-men.

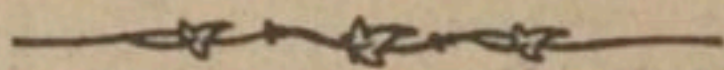
Lạy Cha v. v.

Chúng tôi lạy ơn Đ C T ba ngôi, là Cha cả chúng tôi. Chúng tôi lạy ơn Đ C Giêsu lấy mình xuống thế chịu nạn mà mở cửa Thiên đàng cho linh hồn (mổ) này đăng lên; lại để thịt mình nuôi linh hồn (mổ) này cho mạnh, rày là khỏi thế; xin Chúa thương xót (mổ) này, vì công nghiệp Đ C Giêsu Kirixitô là Chúa chúng tôi. A-men.

Lạy Cha v. v.

Chúng tôi lạy ơn rất thánh Đức Bà Maria, đây công nghiệp từ bé đến lớn, những trông Chúa xuống thế cứu lấy chúng tôi, bây giờ Đức Mẹ đã ngự trên toà cực cao cực trọng: xin đoái thương chúng tôi. Xin Đức Bà bầu chữa linh hồn (mổ) này, và đưa lên toà Đ C T., hầu linh hồn (mổ) này đăng chầu chực Chúa cùng các thánh Nam Nữ, và hưởng phúc đời đời chẳng cùng. A-nem.

Đoạn than phần thứ sáu vua Davit.



HẬU LIỆM KINH

Chúng tôi thật là tội tá Đ C T., chúng tôi đội ơn lòng ơn từ Chúa vô cùng. Thuở (mỗ) nầy còn sống đã nhờ công nghiệp Đ C Giêsu, thì đã khỏi tội; rày (mỗ) nầy đã chết; chúng tôi xin Chúa cho linh hồn (mỗ) nầy đăng khỏi hình khổ trong hoả ngục, vì công nghiệp Đ C Giêsu là Chúa chúng tôi. A-men.

Chúng tôi lav ơn Đ C T. phép tắc vô cùng là Chúa cả dựng nên trời đất muôn vật. Khi Chúa thấy loài người ta phải tay ma quỷ cám dỗ chẳng khi dừng, Chúa đã xuống thế làm người chịu chết chuộc tội cho thiên hạ, Chúa đã sống lại hầu ngày sau chúng tôi đăng sống lại theo chơn Chúa. Xin Đ C T T. là đăng đã cbe chỗ linh hồn (mỗ) nầy, rày xin xuống phước cho xác (mỗ) nầy, hầu đến ngày sống lại, khi hiệp cùng linh hồn chịu lời phán xét đoạn, lên Thiên đàng. A-men.

Đoạn than phần thứ bốn vua Davít.

TIỀN TÁNG KINH.

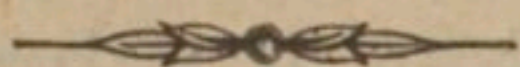
Khi đọc kinh cầu Đức Bà đoạn thì đọc tiếp những kinh sau này :

Chúng tôi đội ơn Chúa phép tặc vô cùng ; chúng tôi tin thật Chúa chuộc tội cứu thể hằng sống, vả lại đến ngày tận thế chúng tôi bời bụi bụi đất sống lại, và xem thấy mặt Chúa tương tận. Lại chúng tôi tin thật xác phàm này ngày sau chẳng hay hư nát nữa ; tuy bây giờ xác phải chết, song đến ngày tận thế nó sẽ dặng sống đời đời, vì đến ngày ấy xác những người nằm ngủ ở nơi bụi bụi đất thì sẽ thức dậy, mà có kẻ thức dậy cho dặng sống vui vẻ đời đời ; có kẻ thức dậy cho dặng mắc sự xấu hổ thẹn thường đời đời. A-men.

Lạy Chúa, chúng tôi xin Chúa chớ phân đoán tội ta Chúa. Nếu Chúa chẳng khất thứ tha các tội người ta đã phạm, thì chẳng ai dặng vẹn sạch trước mặt Chúa. Xin Chúa chớ lấy phép công thẳng

mà phán xét (mỗ), vì chúng tôi hết lòng tin cậy Chúa, nên chúng tôi cầu nguyện và phú (mỗ) cho Chúa, cùng xin Chúa phù hộ cho (mỗ) dặng thoát khỏi phần phạt trong khi Chúa phán xét (mỗ), vì khi (mỗ) còn sống thì đã chịu in dấu lành Đ C T. Ba Ngôi trên mình. Chúng tôi cậy vì công nghiệp Chúa hằng sống hằng trị đời đời chẳng cùng. A-men.

Chúng tôi dám xin Chúa sai các thánh Thiên thần xuống rước linh hồn (mỗ) này, mà đem lên nơi vui vẻ trên nước Thiên đàng ; cùng xin các thánh Tử đạo đưa linh hồn (mỗ) vào thành Giêrusalem trên trời. Xin chín phẩm thánh Thiên thần xuống mừng rước linh hồn (mỗ), hầu hiệp cùng ông thánh Ladarô ở nơi vui vẻ nghỉ an đời đời. A-men.



— VIII —

HẬU TÁNG KINH.

Chúng tôi lạy Chúa rất nhơn từ hay ban ơn phước cho linh hồn giáo nhơn

đặng ngỏ nơi bình an, xin Chúa xuống
phước lành trên huyết này, cùng sai
thánh Thiên thần giữ gìn nơi này, hầu
linh hồn những xác các kẻ sẽ phải chôn
đó, đặng khỏi tội lỗi đã phạm. và ngày
sau đặng làm bạn cùng các Thánh, và
xem thấy mặt Chúa sáng láng vui vẻ đời
đời. Chúng tôi cậy vì công nghiệp Đức
Chúa Giêsu Kirixitô là Chúa chúng tôi.
A-men.

Xin Chúa thương xót chúng tôi.

Xin Chúa Kirixitô thương xót chúng tôi.

Xin Chúa thương xót chúng tôi.

Lạy Cha. vân vân

Lạy Chúa, xin cứu chữa linh hồn
này, cho khỏi nơi hoả ngục, đặng lên
chốn an nhàn vui vẻ đời đời. Chúng tôi
dám xin Chúa nhậm lời chúng tôi nguyện.
Chúng tôi cả lòng cầu xin cùng Chúa
nhơn lành vô cùng, thương xem linh hồn
tôi tá Chúa, cho đặng khỏi phần phạt đã
đáng chịu ở nơi hình khổ vì tội lỗi (mỗ)
đã phạm ; bởi tôi tá này cũng đã có lòng

ước ao theo thánh ý Chúa. Vậy khi (mỗ) còn ở dưới thế, bởi (mỗ) có lòng tin thật, nên đã dâng thông công cùng các giáo nhơn ; chúng tôi xin lòng nhơn từ Chúa cho (mỗ) dâng thông công hiệ làm một cùng các thánh Thiên thần. A-men.

Xin vì lòng nhơn từ Chúa, cho linh hồn (mỗ), cùng linh hồn các kẻ tin dâng nghỉ ngơi ở chốn bình an. A-men.



— IX —

TÁNG XÁC ĐỒNG NHI KINH.

Chúng tôi lay ơn Đ C T. phép tắc vô cùng lòng lành vô cùng, chúng tôi cầu xin cùng Chúa là đấng hay thưởng các con trẻ đã chịu phép rửa tội lên nước Thiên đàng ; tuy chưa có công gì cùng Chúa, song chúng tôi tin Chúa đã thương linh hồn nầy. Vậy chúng tôi xin rất thánh Đức Bà Maria cùng các Thánh, cầu cùng Chúa cho linh hồn chúng tôi đặng sạch sẽ mà làm tôi tá Chúa, hầu ngày sau đặng

làm bạn cùng các Thánh trên nước Thiên
đàng, vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu
Kirixitô là Chúa chúng tôi. A-men.

Lạy Cha. vân vân.

Chúng tôi lạy ơn Đ C T. phép tắc vô
cùng, là đáng bằng có vậy, Chúa yêu
chuộng sự sạch sẽ. Hôm nay Chúa đã
khăng gọi linh hồn con trẻ này lên nước
Thiên đàng ; chúng tôi dám xin Chúa
đoái xem và thương chúng tôi như vậy.
Chúng tôi cậy nhờ công nghiệp Con
Chúa chịu nạn ; và xin rất thánh Đức Bà
Maria trọn đời đồng trinh, cùng các thánh
Nam Nữ, bầu chữa phù hộ chúng tôi
trước mặt Chúa, hầu ngày sau chúng tôi
đặng hiệp một nhà một nước cùng các
Thánh hưởng phước vui vẻ vô cùng.
Amen.

ĐAVÍT THÁNH VƯƠNG.

THỐNG HỐI KINH

THỨ NHỨT

Xin Chúa chớ chấp.

Ờ Chúa tôi, xin chớ lấy oai gia thành
nộ mà quở trách sửa phạt tôi.

Ờ Chúa tôi, hãy thương xót tôi, vì
chung tôi yếu đuối, hãy chữa lấy tôi, vì
hài cốt tôi đã tán loạn.

Và linh hồn tôi cực rồi rãm mà Chúa
tôi còn đợi cho đến khi nào.

Ờ Chúa tôi, hãy đoái xem lại mà vớt
lấy linh hồn tôi, hãy lấy lòng lân mẫn
muôn phần cứu chữa tôi.

Vì trong kẻ chết ai hầu nhớ Chúa, và
trong hoả ngục ai hầu khen Chúa.

Tôi thở than đã lao lực hằng đêm
châu lụy chan hoà giường chiếu chỗ tôi
nằm, con mắt tôi mờ mịt vì bối lo buồn,
tôi đã bạc đầu ở giữa kẻ thù tôi.

Ờ những kẻ làm gian ngược hãy ghé

ra, vì Chúa đã nghe tiếng tôi kêu khóc.

Chúa đã hiểu lời tôi xin, Chúa đã
nhậm lời tôi cầu nguyện.

Hễ kẻ thù tôi phải tán loạn hồ người,
hãy cho kịp về đâu chịu tẹn.

Sáng danh. *vân vân.*

THỨ HAI

Phước thật là hễ ai dặng phần như
thứ, và khoả lấp tiền khiên.

Hễ người rảo có lòng trung trực
chẳng hay quỉ trá, Chúa chẳng phong tội
lỗi cũng là phước thật.

Bởi tôi thắm lặng, thì hải cốt tôi bần
hoàn rũ liệt, cho đến mãn ngày tôi kêu
cùng Chúa.

Vì tay Chúa đem ngày hằng đè nặng
trên tôi, tôi một phải trở trần bề khổn
khó như gai xóc vào lòng.

Tôi đã tỏ cáo tội tôi cùng Chúa, chẳng
giấu sự tư tà.

Tôi dốc rằng tôi sẽ cáo mình xưng
tội tôi ra trước mặt Chúa, thì Chúa liền
tha tội lỗi tôi đã phi như bất ngãi.

Vậy những đấng như hiền có mắc tội gì, thì sẽ khẩn cầu lòng như từ Chúa cho đặng khỏi.

Tuy nghèo nàn tràn đầy như nước lụt, thì chẳng phải nao.

Chúa là mừng xung dỡ lấy tôi, khi khốn khó tư bề Chúa đã làm cho tôi đặng vui mừng, xin dặc diu lấy tôi cho khỏi nơi xung yếu.

Xin Chúa khai quang cho tôi đặng hiểu thấu, và chỉ dẫn cho tôi biết đường lành, hằng xem sóc gìn giữ tôi.

Ở đây, ở như con ngựa con lừa vô tâm vô trí.

Xin Chúa hãm khớp gò cương những kẻ lánh ra xa Chúa.

Kẻ có tội phải chịu ghe lặn khổ, mà lòng lân mẫn Chúa sẽ bao phủ những kẻ cậy trông.

Ở những kẻ như hiền, hãy vui mừng Chúa ; kẻ có lòng trung ngãi thật thì, hãy tán tạ không khen Chúa.

Sáng danh. *vân vân.*

THỨ BA

Ô Chúa tôi, xin chớ lấy oai gia thanh
mộ mà quở trách sửa phạt tôi.

Vì những mũi tên Chúa đã thấu vào
mình tôi, tay Chúa đề lấy tôi đã nặng
nề lắm.

Thân thể tôi chẳng còn nơi nào lành
bởi phải cơn Chúa giận ; hài cốt tôi chẳng
có khi an ủi bởi tội tôi.

Vì những tiền khiên đã quá khỏi đầu
tôi, và như gánh nặng đè lấy tôi.

Những dấu tích tôi đã thúi tha hư
nát, bởi những sự đại tội làm.

Tôi là đứa rất hèn cúi lưng chịu nặng
nề quá sức, trót ngày những lo buồn sầu
nã.

Những sự nóng nảy đã đầy trái cật
tôi, cả và mình tôi chẳng có nơi an.

Tôi phải chịu đau đớn hư hèn quá lẽ,
lòng tôi buồn bức thiết tha.

Ô Chúa tôi, Chúa đã biết mọi sự tôi
mơ ước, sự than thở chẳng kín gì trước
mặt Chúa đâu.

Lòng tôi rối rắm, sức tôi chẳng còn giúp tôi đặng, sự sáng con mắt tôi đã mất.

Những bạn hữu thân thích tôi đứng lạng mà nhìn.

Những kẻ xưa ở gần tôi, thì rày đã lánh ra xa cách, những kẻ đuổi tìm linh hồn tôi, thì ra tài nong sức mà bày đặt những điều độc ác.

Nói những sự hư từ, toan lo những đàng quỷ kế.

Mà tôi như điếc cùng câm, chẳng nghe sự gì cùng chẳng nói lời gì.

Đã nên người vô nhĩ khả thính, vô ngôn khả đáp.

Vì tôi đã trông cậy Chúa, thì Chúa sẽ nghe tôi mà chớ.

Kéo kẻ thù tôi khi thấy tôi tắt tuổi, thì vui mừng nói lời kiêu ngạo.

Tôi đã đáng bỏ tiên thị nhục đau đớn chẳng khi dừng.

Vì tôi sẽ xưng ra sự lỗi cùng sẽ lo lắng về tội tôi.

Những kẻ thù tôi hãy còn sống đứng,

và những kẻ ghét tôi càng thêm nhiều
quá bội.

Những kẻ lấy ơn trả oán thì gièm
siểm, khi tôi dỗi việc lành.

Ơ Chúa tôi, chớ bỏ tôi xa cách.

Hãy ân cần giúp lấy tôi cùng cứu
chữa tôi.

Sáng danh. *vân vân.*

THỨ BỐN

Ơ Chúa tôi, xin Chúa lấy lòng rất
nhơn thứ thương xót tôi.

Tôi xin Chúa hãy thương muôn phần,
lấy muôn phần thương mà tha tội lỗi tôi.

Xin Chúa rửa linh hồn tôi cho trong
sạch.

Tôi bây giờ xưng thật tỏ tường, tội
lỗi tôi đã quả báo trước mặt tôi luôn.

Tôi đã lỗi cùng một Chúa mà làm
những điều gian ngược trước mặt Chúa,
tôi chẳng dám chữa mình; một xin Chúa
chứng lời Chúa phán, mà phân định
việc tôi cho chỉ sự theo lời thưở trước,
kéo bàng nhơn năn trách.

Thuở tôi mới sanh trong lòng mẹ, thì tôi đã mắc tội Tổ tông.

Nhưng mà Chúa đã thương yêu, cho tôi biết tin đạo thật, Chúa đã tỏ ra cho tôi biết mọi điều thánh trí Chúa cao sâu mầu nhiệm.

Xin Chúa hãy rưới ơn thì tôi đặng sanh, xin Chúa hãy rửa thì tôi sẽ thanh bạch hơn tuyết.

Xin Chúa cho tôi đặng nghe tiếng vui mừng, và gân cốt tôi liệt nhược, xin cho vững vàng sống đứng.

Xin Chúa chớ xem xét sự lỗi tôi làm chi, một tha tội tôi cho hết.

Ớ Chúa tôi, xin Chúa dựng lòng tôi cho sạch, và sửa lại tính trí tôi cho chính nên người mới.

Xin Chúa chớ bỏ tôi xa cách mặt Chúa, xin Chúa chớ cất lại ơn Đ C T T. khỏi lòng tôi.

Xin hườn lại cho tôi đặng vui mừng phần rỗi, mà chịu ơn thiêng liêng rất trọng bền vững trong lòng.

Thì tôi sẽ nên gương dạy kẻ ngỗ

ngịch biết đàng mà trở lại cùng Chúa.

Ơ Chúa tôi, xin Chúa cứu lấy tôi, xin chữa lấy tôi cho khỏi tội đã làm đồ máu oan, thì miệng lưỡi tôi sẽ hừng vui khen ngợi, vì ơn Chúa đã làm cho tôi đặng nên nhưn ngài.

Xin mở miệng tôi cho tôi đặng rao truyền sự ngợi khen Chúa.

Phải chi Chúa muốn của tế tế thì tôi chẳng tiếc, song tôi đã biết giống ấy chẳng làm phỉ lòng Chúa mấy.

Có một giống tế lễ rất đẹp lòng Chúa tôi, là lòng khiêm nhượng ăn năn thăm biết, thì Chúa chẳng từ.

Xin Chúa lấy lòng rất nhưn lành xuống ơn trên núi thánh Xion, và xây đắp thành lũy xung quanh thành Giêrusalem.

Thì chúng tôi sẽ lấy lòng trung ngài dâng trên bàn thờ Chúa, các giống mỹ vị trọng tốt mà tế lễ, thì Chúa sẽ nhậm lấy hết.

Sáng danh. *vân vân.*



THỨ NĂM

Ờ Chúa tôi, nghe lời tôi nguyện,
tiếng tôi kêu thấu Chúa.

Xin chớ trở mặt đi ngày nào tôi phải
khốn, xin Chúa hãy ghé tai.

Ngày nào tôi kêu van hãy nghe tôi
cho kịp.

Vì sự sống tôi đã tan bay dường khói,
hài cốt tôi đã tiêu hoá như tàn mạt.

Tôi đã phải trừ căn tiền thảo, lòng
tôi khô héo chẳng còn nhớ bữa ăn.

Tôi hằng sợ hãi than van, cho nên
gầy guộc da bén cốt.

Tôi đã nên như cái chim thất ngẫu
ở một mình chốn vắng khóc khoải đêm
trường.

Những kẻ thù tôi hằng nhểc nhóc,
những kẻ đã từng khen, thì rày lại oán
thù.

Tôi kinh khủng cơn Chúa giận mà
sát phạt.

Nên tôi đã lấy tro làm của ăn, lấy
nước mắt chan hoà làm của uống.

Sự sống tôi dường bóng xế, và chóng héo như lá cỏ lìa cây.

Ma Chúa là vô thử vô chung, và danh Chúa đổ bền muôn đời hằng có.

Chúa sẽ đứng dậy vững vàng mà thương đến Xion, vì đã đến thì thương xót, thì ấy đã đến.

Vì kẻ có lòng thờ phượng Chúa còn thương nhớ nơi thạch bích thổ tường.

Mà các công vương tể tướng cùng dân ngoại đạo sẽ kinh oai sợ khiếp kinh tôn danh Chúa.

Vì Chúa đã tái tạo Xion, ai nấy sẽ đặng thấy chói loà hơn trước.

Chúa đã nhìn đến lời nguyện kẻ hèn, chẳng chê lời cầu xin trông ước.

Vậy phải ký chép truyềna để đời sau, cho dân Chúa hậu sanh đặng khong quên Chúa.

Vì Chúa ngự toà thánh rất cao đã nhìn đến, Chúa ở trên trời đã đoái xem dưới đất.

Mà nghe lời than thở kẻ phải hãm hình, cùng tha cho kẻ đã đáng chết.

Cho đặng cao rao danh Chúa trên núi thánh Xion, và khong khen kính chuông danh Người trong thành Giêrusalem.

Các công vương cùng lê thứ sẽ hội đồng tôn phục Chúa.

Xin Chúa tỏ ra cho tôi thấu biết, còn bao lâu nữa sẽ đặng xem thấy phép Chúa trọng vọng dường ấy

Xin Chúa chớ để qua như nhiều đời thuở trước, cùng hãy để tôi cho đến khi ấy

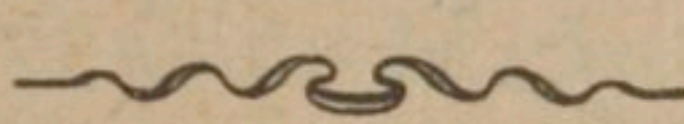
Thuở nguyên sanh Chúa đã dựng nên trời đất.

Trời đất sẽ đổi tàn mà Chúa hằng có vậy, trời đất phải đổi thay yếm cực như giống y thường.

Mà Chúa là Chúa thường sinh đời đời chẳng hết.

Con cháu tôi tá Chúa sẽ đặng nhờ phép trọng ấy, và miêu đệ hậu lai sẽ đặng hưởng chẳng cùng. A-men.

Sáng danh. *vân vân.*



THỨ SÁU

Ơ Chúa tôi, tôi ở chốn thẳm sâu kêu
đến cùng Chúa, xin Chúa nghe lấy tiếng
tôi kêu.

Chúa hãy lắng tai nghe tôi cầu nguyện.

Nếu Chúa xem xét tội khiên, thì ai
hầu đứng đặng.

Sự nhơn thứ là ở Chúa.

Tôi cậy vì danh Chúa nhơn từ cho
tôi đặng ngóng trông linh hồn tôi mơ ước
cho lặn lời Chúa hứa.

Mà tôi trông cậy Chúa từ ban thái tử
cho đến tối, chúng tôi hằng cậy Chúa luôn.

Vì sự nhơn từ là ở Chúa, mà Chúa
rất rộng lòng, Chúa sẽ chuộc lấy chúng
tôi cho khỏi tội vô ngần.

Sáng danh. *vân vân.*

THỨ BẢY

Ơ Chúa tôi, xin Chúa nghe lời tôi
nguyện, hãy lắng tai nghe tiếng tôi cầu,
xin Chúa lấy lòng rất nhơn chính mà
nghe tôi.

Chớ lấy phép công thẳng mà xét đoán
tôi tá Chúa, vì chẳng ai sống ở thế gian
đặng cầm mình vẹn sạch trước mặt Chúa.

Vì kẻ nghịch thù theo bắt linh hồn
tôi, mà nhận tôi xuống đất.

Nên tôi phải tối tăm như kẻ chết lâu
đời, linh hồn tôi buồn bực lo lắng, trong
lòng thì bối rối.

Tôi tưởng nhớ suy đi gẫm lại những ơn
Chúa đã làm cho tôi mọi ngày thuở trước.

Tôi đã giơ tay lên cùng Chúa, linh
hồn tôi như đất khô khan.

Xin Chúa nghe tôi cho chóng, lòng
tôi đã ngạt ngào.

Xin Chúa chớ trở mặt đi đằng khác,
kéo tôi như kẻ sa ao vực.

Xin Chúa cho tôi sớm chịu lấy ơn
lòng lành Chúa, vì tôi trông cậy một Chúa.

Xin Chúa chỉ cho tôi biết đường chính
lộ, vì linh hồn tôi một ngựa trông ơn Chúa.

Xin Chúa cứu lấy tôi cho khỏi kẻ
nghịch thù, vì tôi đã trắn vào cùng Chúa,
xin Chúa dạy dỗ tôi cho biết việc làm
theo ý Chúa, vì Chúa là căn bôn tôi.

Thì Đ C T T. sẽ đem tôi vào quê thật, Chúa rất công bình sẽ cho tôi đặng sống mà thêm sáng danh Chúa.

Chúa sẽ nhắc linh hồn tôi khỏi bề cam khổ, mà lòng nhơn thứ Chúa phân tán những kẻ nghịch thù tôi.

Và tiêu diệt những kẻ nhiều hại linh hồn tôi, vì tôi là thật tôi tá Chúa.

Sáng danh. *vân vân.*

Xin Chúa chớ chấp tội lỗi chúng tôi cùng tội lỗi thân truyền chúng tôi, xin Chúa đừng quả báo tội lỗi chúng tôi. Ở Chúa tôi, giúp lấy tôi cùng. Chúa bầy ân cần thương đến tôi. Những kẻ kiêu lễ mà giết tôi, nó đã phải thẹn thuồng kinh hãi. Kẻ dốc lòng làm dữ cho tôi, nó đã phải tháo lui xấu hổ. Kẻ đưa lời phỉ báng, hãy bạt mặt tháo lui. Mà hể ai thờ phượng Chúa, bầy vui mừng bội phần, ai có lòng mến Chúa Cứu thế, hãy cao rao danh Chúa chẳng cùng. Bằng tôi bèn mọn khó khăn và thiếu thốn mọi đàng, xin Chúa giúp tôi, xin Chúa cứu chữa lấy tôi cho kíp.

PHẦN THỨ BA

Dạy về sự tống táng xác kẻ chết

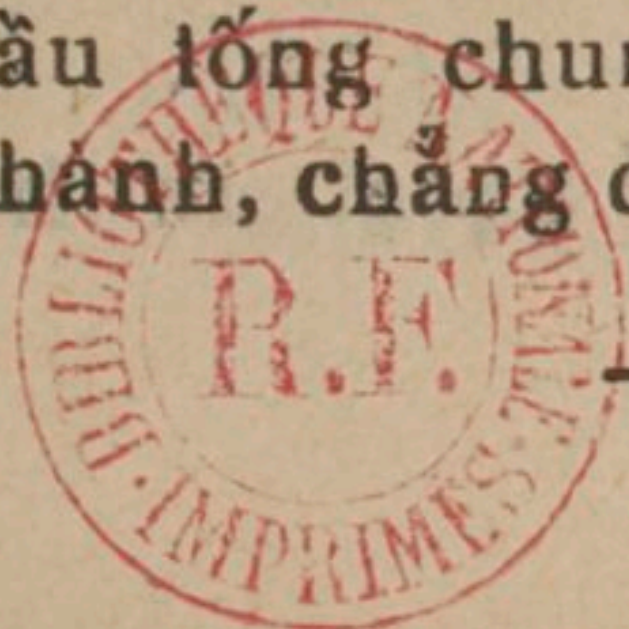
ĐOẠN THỨ NHỨT

DẠY VỀ NHỮNG ĐIỀU PHẢI LÀM
PHẢI GIỮ KHI CẮT XÁC KẺ CHẾT.

LỜI BẢO

Khi có người nào giáo hữu chết, thì ai nấy phải giữ mọi đều theo phép Hội thánh mà tống táng tổng chung, chẳng nên theo ý riêng mình, mà bày đặt lễ phép khác, nhứt là dùng việc dị đoan mà xen vào.

Hoặc có ai bởi sợ hay là bởi lẽ trái khác mà cãi, chẳng tuân lễ phép Hội thánh mà cắt xác, thì cấm các chức và giáo hữu giúp nó trong việc ấy; dầu tống táng dầu tổng chung, từ khởi sự đến hườn thành, chẳng dặng dự đến.



1 — Khi người có đạo vừa trút linh hồn đoạn, thì phải lo đóng nhíp con mắt lại, và lấy khăn mà ràng riết đánh đầu với cằm cho hai hàm răng khít nhau.

Khi chưa liệm, thì chẳng nên để xác hở hang trần truồng tổ lộ, hay là nhóp nhúa, cũng chẳng nên bày ra nơi trống trải là sự chẳng xứng hợp ; mà phải mặc áo sạch sẽ trọng bèn theo bậc theo hạng nó, mặc cho nó kín đáo cùng để nó trên giường hay là trên phản trước bàn thờ riêng đã dọn trong nhà nơi ấy, mà phải đặt trở chơn kẻ chết lên bàn thờ, cùng dùng lấy khăn hay là cái gì mà che mặt nó, một phải để trống mặt vậy mà thôi, cũng phải bắt hai tay nó trên ngực, mà trong tay nó phải cầm ảnh chuộc tội nhỏ hay là thánh Giá gỗ hay là tre cũng nên. Hoặc chẳng vậy, thì ít nữa là xấp hai tay nó trên ngực làm hình thánh Giá.

Gắn chơn trên ghế, thì để bình hay là chén nước thánh cùng phải thấp hai cây đèn sáp, ít nữa là một cây.

Chớ bắt chước kẻ ngoại mà thấp đèn

dầu nơi kẻ chết. Đèn dầu thì để chỗ khác cho sẵn mà thôi.

Chớ ăn uống hút thuốc nói chuyện văn xao xuyến dức lác nơi đã để xác, vì là chỗ phải giữ tịch mạt để mà cầu nguyện cho linh hồn kẻ chết mà thôi. Cũng phải che mùng màn bay là chiếu xung quanh xác ấy cho tử tế.

2 — Khi đã dọn mọi đều để xác an đoạn, nếu chẳng phải là với họ chung cầu hồn, thì bà con những kẻ thân thuộc phải đổi thay nhau mà cầu. Phải chi cầu đặng luôn chừng khi nào hở, thì tốt lắm.

Ít nữa là phải cầu một ngày ba lần. Bằng chẳng có ai thuộc kinh năm dấu thánh và kinh Cầu Chúa chuộc tội, thì lần hột hay là đọc kinh khác cũng nên, miễn là có ý cho linh hồn kẻ chết ấy thì đã đủ. Khi đã cầu hồn hay là đọc kinh cho kẻ chết đoạn, trước khi ra khỏi đó, thì mọi người nam nữ đều phải rảy nước thánh, làm dấu thánh Giá trên xác mà rằng : xin Chúa cho linh hồn này đặng nghỉ ngơi ở chốn bình an.

Như phải chỗ xa cách người ta, nên khó đi lại cùng nhau nhiều lần mà cầu hồn, thì anh em con cháu lo liệu cùng bà con và những kẻ quen thuộc thay đổi nhau mà cầu riêng nơi nhà có xác, những buổi họ chung chẳng đến cầu đặng, ấy là thói lành Hội thánh quen làm vậy cho linh hồn kẻ chết đặng nhờ.

3 — Khi kẻ có đạo đến thăm viếng hay là đến lễ điệu nơi nhà kẻ chết, thì trước hết phải vào nơi có xác kẻ chết, tức thì lấy nước thánh mà rảy trên xác kẻ chết hay là trên quan tài làm hình thánh Giá, và đọc rằng: xin Chúa cho linh hồn này ngbỉ ngơi ở chốn bình an. Đoạn quì gối trước bàn thờ đó mà đọc một bài kinh cho linh hồn người ấy; đoạn mới nên ra ngoài mà chào nhau cùng người nhà ấy. Ấy là thói lành các giáo hữu các nơi. Vậy các giáo hữu nước Annam chớ chê bỏ thói lành ấy làm chi.

4 — Như khi người chết bởi bệnh thường, thì phải đợi đến 12 giờ, là một ngày hay là một đêm, thì mới nên liệm vào

Hòm. Bằng khi chết bởi có khác, hoặc trúng phong hàng tử thấp, hay là bởi cách nào khác mà chết tươi gấp rúc lắm, thì chẳng nên vội liệm, phải đợi đến 24 giờ là một ngày một đêm thì mới nên liệm; có một khi xác hơi hám khó chịu và không còn lẽ hồ nghi nó chưa chết, thì mới khỏi giữ hạng ấy mà thôi.

5 — Khi đến giờ liệm xác thì phải đọc các kinh như trong sách này. Để xác vào hòm mà chẳng đọc kinh, thì là trái thói Hội thánh lắm. Lại khi đã đầy nắp hòm thành, thì phải đặt hòm trở chơ lên bàn thờ riêng đó.

6 — Khi người ta chết đã đặng 24 giờ, là một ngày một đêm, thì phải chôn, chẳng nên để lâu hơn làm chi, vì để lâu là nghịch thói Hội thánh. Hoặc có việc ngặt, như khi chủ nhà đi khỏi hay là anh em bà con ở xa mời không kịp, hay là việc ngặt khác như vậy, thì cho phép để cho đến ba ngày. Hoặc có việc cần mà phải để lâu hơn nữa, thì phải xin phép cùng Thầy bôn sở; nếu người cho thì

mới nên đề. Mà khi đề quan tài trong nhà làm vậy, thì phải cầu hồn một ngày ít là ba buổi : sớm mai, ban trưa, buổi tối. Như họ chung đến cầu chẳng đặng, thì anh em bà con hiệp nhau mà cầu.

7 — Khi cầu hồn thì phải có ảnh chuộc tội trên bàn thờ nhỏ, hay là trên ghế và thắp hai cây đèn sáp hai bên ảnh, cùng thắp đèn sáp khác hai bên quan tài, hoặc bốn cây bốn góc, hay là nhiều hơn, tùy gia phong kiệm.

Sau nữa bên chơn trên ghế, thì phải có bình nước thánh và que rảy sẵn đó.

8 — Khi cầu hồn đoạn mà muốn đem xác đi chôn luôn khi ấy, thì phải giữ, kéo những kẻ giảng quan làm việc dị đoan như kẻ ngoại, hay là làm việc hí tiểu chơi bời đương buổi phải khóc lóc cầu nguyện.

Vậy khi đã định đến buổi đem xác ra, thì người cai tấu cầm sanh vào trước phải lấy que mà nhúng vào nước thánh cùng rảy trên quan tài làm hình thánh Giá và đọc thầm rằng : xin Chúa cho linh hồn này đặng nghỉ ngơi ở chốn bình an.

Đoạn đưa que cho kẻ khác. Mọi người cũng phải làm và đọc thẻ ấy cho đến hết cả đội giảng quan. Khi ấy muốn trở ra ngoài mà dọn vào theo cung cách đã tập, hoặc hai hàng hay là mấy hàng mặc lòng chẳng hề ị.

Song đừng cách ngậm thẻ, cùng đừng bằm hết nạt nộ như phù thủy pháp môn.

Đừng dặng hăng làm cách trợn oai phong hừng hầy lớn tiếng, vì các việc làm vậy chẳng xứng trong đám tang phiến.

Vả kẻ vô đạo còn giữ hai chữ ninh thích trong đám hiếu tang, huống chi phép đạo càng phải cần thủ nghiêm trang hơn.

Vậy phải chọn người niên xỉ thủ ngã nết na dằm thắm mà làm cai tấu, thì mới dặng nội ngoại tương tề tổng chung nghi tiết.

Lại cũng chớ dọn dàng cho xa mà đi làm chi, chẳng phải sự hiếu tại dàng xa đâu.

9 — Khi đem quan tài ra mà đi, thì

phải trở chơn quan tài đi trước, đừng trở đầu đi trước là nghịch cách thường.

10. — Khi khởi sự đưa đi chôn, thì kẻ cầm nước thánh và que rảy nước thánh đi chính giữa, mà trước hết tiên đoàn kẻ cầm thánh Giá cũng đi chính giữa, kẻ lấy sau lưng người cầm nước thánh. Hai người cầm đèn sáng đi hai bên ngang thánh Giá đứng sệt lại sau, đứng trời lên trước ; ba người ấy cho ngang nhau như chữ nhứt vậy. Đoàn những người nữ đi hai hàng sau thánh Giá, đoàn đàn ông tiếp theo và giữ nghiêm trang hai hàng như vậy ; hễ kẻ nhỏ thì đi trước, kẻ lớn hơn đi sau.

Như có ít đèn chẳng đủ mà chia cho mọi người, thì các chức và đàn ông lớn tuổi hơn cầm mà đi hai hàng sau kẻ không đèn, mà đi trước quan tài, kẻ khiêng quan tài tiếp theo. Như liệu đặt mà cầm đèn đã thấp xung quanh quan tài mà cầu hôn hai bên hòm hai hàng thì cũng nên. Bằng chẳng có thể cầm đặt, thì phải có bốn hay là sáu hay là tám,

mặc đòi đèn đa thiếu ; cầm mà đi hai bên kẻ giảng quan hai hàng : còn bà con cùng những kẻ mặc tang phục, thì tiếp sau quan tài làm hai hàng, cùng thắp thĩ đọc kinh mà cầu cho linh hồn người chết ấy.

Những kẻ đưa xác thì chớ đi bậy bạ hỗn hào lộn hàng thất thứ như loài vô tâm vô trí ; phải giữ thứ tự chỗ mình mà đi cho tề chỉnh, phải giữ phép tắc nết na, chớ lúc lắc, xem người nọ, ngó người kia, khi chạy lên trước, khi lui lại sau dường đũa bình cuồng hoảng hốt ; chớ lúc lảo xem tới xem lui xem ngang xem ngửa ; chớ la kêu hống hét đức lác người này, sửa sang kẻ khác, như kẻ cầm mực đồng lý làm chi ; chớ dĩ hơi gian lạnh tiếng gì cả ; hễ là mọi người đưa xác thì hãy chỉ một sự cầu nguyện mà thôi. Chỗ nào rộng đạo thì phải cầu chung lớn tiếng, và cho rập ràng nghiêm nghị.

11 — Khi đưa xác đi chôn thì từ khởi sự cho đến huyết, giáo hữu phải đọc kinh luôn ; hết kinh nọ, thì đọc kinh

khác. Bằng đàng xa mà đã đọc hết các kinh ấy, thì đọc lại nhiều lần cũng nên, chẳng lỗi gì, vì những kinh ấy là những kinh xứng đáng cầu cho kẻ chết, mà kẻ đọc cũng đặng phần nhờ nữa.

Như đám có ít giáo hữu đi đưa, và ít kẻ thuộc lòng mà đọc, thì đọc chung rập cả đoàn làm một cùng nhau cũng nên. Bằng đám lớn và dòng giáo hữu đông hội lắm, đọc làm một hết cả chẳng đặng, hoặc phải phân làm ba bốn chặng ; mà chặng nào đọc chung cùng nhau chặng ấy càng hay ; mà muốn đọc kinh nào trước, kinh nào sau, thì cũng chẳng can hệ gì, miễn là có cầu nguyện cho kẻ chết, đừng vô ý hay là có ý trái nào khác xen vào, thì chẳng những kẻ chết nhờ, mà kẻ đọc cũng nhờ lắm nữa.

Mà khi đọc kinh thì chớ ăn trầu cau, chớ nói truyện bảo nhau, kéo ra vô phép, và kẻ ngoại thấy như việc làm chơi mà ra nhẹ danh Chúa chẳng.

Mà những kinh phải đọc khi cất xác

kẻ lớn, là kẻ đã có trí khôn nhận lên, thì phải đọc những kinh sau này :

Kinh A rất thánh Giá.

Kinh Chuộc tội.

Kinh Năm dấu thánh.

Bảy thứ kinh Đavít ăn năn tội.

Kinh Phán xét.

Hay là muốn đọc 15 sự Môi Khôi, và lần hạt cho kẻ chết cũng nên ; hay là lần hạt đơn mà không đọc mười lăm sự cũng nên : hay là đọc kinh Hồng ân mà cầu cho kẻ chết cũng đáng.

12 — Khi đã đưa xác đến huyết, nếu huyết đã đào sẵn trước xong rồi, thì kẻ đi trước đứng lại xung quanh huyết, kẻ cầm thánh Giá, và hai người cầm đèn chầu, thánh Giá, thì đứng lại nơi đầu huyết, kẻ cầm nước thánh thì đứng dưới chơn huyết, mà đứng một bên, chớ đứng chính giữa. Đờn bà thì cũng đứng xung quanh huyết, mà vòng ngoài cho xa đờn ông; nhứt là kẻ cầm đèn và đọc kinh đứng vây xung quanh gần huyết vòng trong trước mặt những người nữ ; song phải

đứng xa cho một ít, chớ đứng khít nhau, và chừa hở dàng cho những giảng quan khiêng hòm vào, mà kẻ cầm đèn thì chớ hễ cầm đèn dưới đất, cầm đều ấy nhất.

Khi đem hòm lại trên huyết, thì phải hạ xuống tức thì, đoạn đọc kinh Tiễn táng, Hậu táng; như đã nói trước trong cuốn này.

Đọc kinh ấy rồi thì ông trùm rảy nước thánh trên hòm đã để dưới huyết, mà rảy ra bình thánh Giá rằng : Xin Chúa cho linh hồn (mỗ) này đăng nghỉ ngơi ở chốn bình an. Đoạn các chức khác cũng rảy cách ấy và đọc như vậy. Dầu bà con cũng rảy như vậy cho hết cả rồi thì cứ tắt đèn đi hết mà về.

Hễ ông trùm rảy nước thánh rồi, thì những kẻ lo việc lấp đất, thì hãy lấp, đừng đợi cho đến mọi người rảy làm chi mà lâu đi. Lại kẻ lấp đất thì chẳng phải đọc kinh gì cả, cùng chẳng nên hò khoan mà dện, một làm thinh mà dập đất mà thôi ; cùng chớ đợi đến ngày khác mà vun đất thêm trên mả, phải vun lại cho xong mọi đều khi ấy hườn thành.

13 — Theo thói chung Hội thánh, huyết thì trở chơn về hướng Đông ; song nếu giữ thói ấy chẳng dặng thì thôi, miễn là đừng theo cách dị đoan địa-lý.

14 — Khi kẻ giàu có trong việc tổng chung, mà muốn làm theo phép đạo cho trọng thể hơn, thì phải sắm đèn sáp cho nhiều mà phát cho những kẻ đi đưa xác cầm tay, mỗi người mỗi cây, ít nữa là cho các chức và cho những bạn hữu người chết cầm. Vậy nếu kẻ chết phải là người đờn ông có vợ con thì phát đèn cho các chức và cho những người đờn ông đã có vợ con ; nếu phải là người đờn bà có chồng, thì phát đèn cho những người đờn bà có chồng ; nếu phải là trẻ trai, thì phát đèn cho đồng nhi nam ; nếu phải là người họ ven, thì phát đèn cho những người đồng nữ cầm. Táng xác đoạn phải trả đèn lại cho chủ, chớ lấy đem về làm của tư. Lại mọi người trong họ thì phải sắm một cây đèn cho sẵn trong nhà mình, để hầu cầm khi đi đưa xác kẻ nghèo, khi nó sắm chẳng nổi.

15 — Lễ thì cấm ăn uống trong dịp đám kẻ chết, dầu ngày cầu hồn, dầu ngày tống táng, vì sự ấy chẳng những chẳng thảo với kẻ chết, mà lại có nhiều khi nên có hay saoh những đều dối tẹ quá lẽ lắm, đã có xưa nay : chẳng phải là ta nói mà dự phòng đâu ; nhưng mà trong nước này, thói ăn uống làm vậy, là thói đã kinh niên cựu tích lâu đời : nên e tuyệt cấm, thì người ta càng lỗi phép cấm thêm, thì hoá nên như đá đặt giữa đường cho người ta vấp phải chẳng ; vì có nhiều người ngang tàng cứng cỏi ít lòng đạo đức, ái mộ sự ăn mà chẳng bằng lòng chẳng ; nên ta chẳng cấm ; song chớ ăn trước khi chưa cầu : lại nêu huyết chẳng xa gì, thì cũng đừng ăn trước xác, vì khi no bụng khó đọc kinh cho sốt sắng.

Đã hay ta chẳng cấm sự ăn, song cấm nhất sự uống rượu ; cấm chủ chớ bao giờ cho người ta uống rượu. Bằng chủ chẳng vâng mà nói lẽ nọ lẽ khác mà chữa mình, thì ta cấm các chức cùng cấm các giáo hữu đi đưa đám ấy.

16 — Khi cắt xác đoạn, thì chớ tưởng là đã đủ việc hiếu với kẻ chết đâu.

Kẻ thật lòng đạo đức, thì thảo cho đến trọn đời, năng nhớ đến cha mẹ vợ chồng anh em thân nghĩa, mà đọc kinh cầu nguyện, nhứt là xin lễ Misa cho nó

Lại ví bằng trong cửa nhà lưu loát, thì năng xin lễ mỗ, lễ hát trọng thể, cùng bố thí cho kẻ khó khăn, lại ăn chay hãm mình cùng làm nhiều việc phước đức khác như vậy cho những linh hồn kẻ chết đặng nhờ. Dầu mà kẻ ngoại đạo còn chẳng quên câu thệ chung truy viễn ; phương chi kẻ có đạo mà mau quên kẻ chết, làm sao cho phải lễ ?

Khi muốn xin lễ Misa hay là lễ mỗ, lễ hát trọng thể, cho kẻ thân nghĩa mình đã chết, nếu chẳng có sức mà xin đặng nhiều lần nhiều kỳ, thì thà xin cho nhảm kỳ, nhảm ngày hạp như thói chung Hội thánh, thì phải lễ hơn, là ngày mới qua đời, cùng ngày thứ ba, ngày thứ bảy khỏi ngày mới qua đời, cùng mỗi năm đến ngày

hiệp lại ngày qua đời ấy. Xin nhằm những ngày ấy, thì phải hơn ngày khác.

17 — Nơi nào chẳng có sợ kẻ ngoại hơn xúc phạm đến thánh Giá, thì phải dựng thánh Giá trên mồ mà kẻ chết hoặc bằng đá hay là bằng cây gỗ ; vì bằng sợ thì thôi.

18 — Phải chi mỗi họ có thể sắm riêng mỗi sở đất rộng lớn, cao ráo để làm đất Thánh chôn chung xác bốn đạo lớn nhỏ, rào chung quanh kỹ lưỡng chắc chắn, khỏi trâu bò lộng vào dầy đạp phá phách, thì thật là đều rất hiệp ý Hội thánh cùng là một cách kính xác giáo hữu phải lẽ xứng đáng mọi bề.

19 — Khi con kẻ có đạo chưa kịp chịu phép rửa tội mà nó chết, thì chẳng nên chôn theo phép Hội thánh ; song khi con nít nào đã chịu phép rửa tội đoạn, mà chết khi chưa có trí khôn đủ mà phạm tội, thì phải chôn cách trọng thể hơn, may mũ, may áo liệm, vì đã hẳn thật xác đã đăng lên Thiên đàng đương chầu chực Chúa. Cũng vì một lẽ ấy, chớ ai

khóc lóc làm chi. Bằng cha mẹ nín chẳng
đặng, thì chớ đi đưa xác nó.

20 — Khi người chết phải là người
trình nữ bằng có danh thơm từ khi có trí
khôn cho đến chết, thì phải chôn cất cách
trọng thể hơn kẻ khác. Vậy hoặc sơn
hòm cùng vẽ hoa điều trác trên hòm, hay
là dán giấy gấm cùng kết mũ hoa, chuỗi
hoa, dây hoa, đề trên đầu hòm, lại cắm
đèn hoa xung quanh quan tài mà cầu
hồn. Sau nữa mỗi người trong họ cắm đèn
mà đưa ; song họ ven thì cắm đèn hoa,
cùng khi đến huyết, thì họ ven làm vòng
đứng vây gần huyết. Đờn ông đứng vòng
ngoài họ ven. Rảy nước thánh như đã
dạy trước.

21 — Những kẻ chầu nhưng là kẻ đã
quyết bỏ mọi việc dị đoan, cùng đang học
kinh mà giữ đạo, mà bất hạnh chưa
kịp chịu khếp Rửa tội mà chết, thì cũng
phải chôn như kẻ có đạo thường vậy. Sự
bề trong nó mặc ơn trên ân tứ ; song
việc bề ngoài cũng là kẻ đã quyết lòng
tìm Chúa mà thờ.

22 — Sắc chế theo phép Hội thánh, thì là sắc đen và sắc trắng.

Song trẻ đồng nhai chưa có trí khôn, nên chưa biết phạm tội, khi cắt xác nó, muốn dùng sắc gì cũng được. Còn khi đưa xác đồng nữ trọn đời đồng thân sạch sẽ, thì phải dùng sắc trắng mới hợp, vì sắc ấy là dấu tỏ ra sự thanh bạch.

23 — Những kẻ sau này, thì chẳng nên chôn nó theo phép Hội thánh.

1. Là kẻ ngoại đạo.

2. Là kẻ lạc đạo, và kẻ nguy đạo.

3. Là kẻ đã bỏ đạo mà chẳng trở lại trước khi chết.

4. Là kẻ chết đương mắc vụ Hội thánh phạt, mà bề trên đã rao tên nó, bảo giáo hữu tránh.

5. Là kẻ đã giết mình mà ăn lẫn chẳng kịp trước khi trút linh hồn.

6. Là kẻ chết đương mắc tội trọng bề ngoài tỏ tường mà không tỏ ra lòng ăn năn tội trước, như kẻ chết bởi say, hay là đương rời vợ rời chồng, hay là đương làm nghề cho vay ăn lời quá phép,

hay là nghề khác Hội thánh cấm, hay là
đương mắc thói phạm tội khác mà chết :
như rượu tra, hút a phiến, cờ bạc, trai
gái cùng nhiều điều khác như vậy.

7. Là kẻ chẳng lo xưng tội và rước
lễ một năm ít là một lần.

Ây bấy nhiêu kẻ đã kể trước này, thì
chúng nên cắt xác nó theo phép Hội thánh.

Vậy khi kẻ có đạo phải chôn cất người
lạ vậy, thì chớ làm phép gì hết. Chớ
đem thánh Giá, nước thánh, đèn đuốc,
chớ mời các chức cùng giáo hữu đọc
kinh đưa đón ; một chôn không mà thôi.

24. — Khi kẻ có đạo muốn lấy cốt ai
lên mà chôn chỗ khác, thì phải xin phép
thầy bõn sở mới nên.

25. — Ai có ý chẳng tuân phép đã dạy
trong sách này, hay là muốn bày đặt một
hai việc hình bóng dị đoan mà tống táng,
thì cấm các chức cùng giáo hữu đi đến
đám ấy.

ĐOẠN THỨ HAI

GIẢI NGHĨA LỄ PHÉP VIỆC
CẮT XÁC



1 — Có phải kính xác chết giáo hữu chẳng ?

Phải kính vì các lễ sau này :

Một là khi giáo hữu chịu phép Rửa tội, phép Thêm sức, phép xức Dầu thánh khi liệt nặng, thì đã lấy nước Rửa tội mà rửa đến nơi xác nó, cùng đã lấy dầu thánh mà xức xác nó nhiều lần nhiều phần trong xác nó nữa ; nên xác nó đã quá nên của đã làm phép ; lại đã nên như của thánh, vì khi chịu phép thánh Thể, thì miệng lưỡi nó cũng vì nó đã đưa đến Minh thánh Đ C Giêsu.

Hai là xác giáo hữu là phần thân thể mình mẫu nhiệm Đ C Giêsu, cùng là đền thờ Đ C T T. nữa.

Ba là Đ C T T. đã dùng xác cùng ngũ quan giáo hữu mà làm nhiều việc phước đức.

Bốn là đến ngày tận thế thì xác giáo hữu sẽ sống lại sáng láng rực rỡ cho đăng hiệp lại với linh hồn mà hưởng phước vui vẻ trên nước Thiên đang đời đời chẳng cùng.

2 — Phải làm lễ nào mà kính xác chết người giáo hữu ?

Trước hết phải xa lánh chẳng những là việc dị đoan mà lại hình bóng việc dị đoan cùng những việc thói hư thế gian đã bày đặt.

Thứ 2 phải giữ những lễ phép đã dạy trong đoạn thứ nhứt này.

Thứ 3 khi làm những lễ phép ấy thì nên xem xác chết giáo hữu như đồ quí trọng đã dâng làm phép, và như hội giống rày gieo xuống đất, hầu đến ngày tận thế nó sống lại chói loà rực rỡ mà hưởng phước vui vẻ đời đời chẳng cùng.

3 — Khi kẻ chết là kẻ giữ đạo chẳng tốt, mà chẳng thấy nó ăn năn trở lại nên trước khi chết, thì kính xác nó như nói đó sao xứng ?

Khi hẳn thật nó là kẻ đã giữ đạo

chẳng nên, cùng đã ăn năn trở lại chẳng thật, thì chẳng nên xem xác nó như đã nói đó chúc, cùng chẳng nên lấy lễ phép Hội thánh mà tống táng nó, một phải xem xác nó như xác kẻ vô đạo, sau sẽ sống lại mà chịu phạt trong hoả ngục đời đời chẳng cùng mà chớ. Song chẳng mấy khi biết đặng kẻ chết đã ăn năn trở lại chẳng nên ; mà khi chẳng biết thật, thì chớ nên đoán trái mà liệu mình làm ô danh người lành, và làm thiệt hại cho nó mất nhờ ích thiêng liêng bởi những lễ phép Hội thánh, và lời cầu nguyện giáo hữu mà ra.

4 — Đã rằng : chẳng nên làm lễ phép Hội thánh mà tống táng xác kẻ đã giữ đạo chẳng nên : vậy thì khi chôn xác nó, phải liệu làm sao ?

Phải liệm vào hòm mà khiêng đi chôn không mà thôi ; đừng thánh Giá, đừng nước thánh, đừng đèn v. v. Lại các chức và giáo hữu chẳng nên đưa đón ; có một mình bà con cùng kẻ có ơn nghĩa nó đặng đưa mà thôi. Song đừng đọc kinh cùng đừng lễ phép gì hết.

5 — Vì ý nào mà phép đạo chẳng cho lay xác kẻ chết ?

Là bởi vì sự ấy là việc dị đoan tỏ tường. Vì chưng kẻ có đạo tin tưởng kẻ chết đoạn lên phẩm cao hơn khi còn sống, và có phép trọng hơn thường. Bởi đó cho nên nó đơm tế, đốt hương đèn lay lục v. v., có ý kính thờ kẻ chết xin phù hộ cho mình được sự lành khỏi sự dữ. Ấy là ý kẻ vô đạo khi lay xác, khi đốt hương ; cho nên phép đạo cấm ngặt sự ấy là cấm rất phải lẽ.

6 — Việc tống táng phong phần cùng việc cầu nguyện cho linh hồn giáo hữu, có phải là việc phước đức chăng ?

Là thật việc phước đức chực. Vì hơn đức yêu người có mười bốn mối, mà mỗi thứ bảy : thương xác ; cùng mỗi thứ bảy : thương linh hồn, thì đều dạy hai việc nói đó. Song phải biết khi chôn cất xác kẻ mồ côi cô độc và kẻ khó khăn nghèo ngặt, mà không có ai dọn cỗ bàn cho ăn uống gì, thì ta càng có công trước mặt Chúa hơn là khi tống táng kẻ khác bội phần,

lại đặng sáng danh đạo thánh Chúa trước mặt kẻ ngoại hơn nữa. Bởi đó cho nên Ta ước ao chớ chi giáo hữu địa phận Ta bắt chước giáo hữu địa phận kia mà lập họ tổng táng chung để chôn cất kẻ mồ côi cô độc, cùng kẻ khó khăn tất bạc, thì rất có phước lắm.

7 — Như vì ý nào mà dạy mặc áo cho kẻ chết cho kín đáo làm chi?

- Là vì chung lẽ luật tự nhiên cùng phép đạo cấm để xác nhưn loài trần truồng tổ lộ, là sự chẳng xứng bap bản tính loài người.

8 — Mặc nhiều lớp nhiều thứ áo cho xác chết, cùng liệm nhiều của như hàng giẻ lụa là, có lỗi gì chẳng?

Lỗi lắm. Thứ nhứt, là bắt chước kẻ vô đạo mặc nhiều lớp áo, cùng liệm nhiều của dự phòng hậu thân, kéo kẻ chết thiếu thốn kém sau. Thứ 2, là xa xỉ vô ích mà kẻ chết vô dụng, và thiệt hại đến kẻ sống, là kẻ khó khăn mất nhờ. Thứ 3, là thường có ý kiêu ngạo, muốn người ta thấy mà khen.

9 — Vì ý nào cấm lấy khăn hay là

giống khác như vậy mà che đậy mặt kẻ chết khi chưa liệm vào hòm.

Là vì hai lẽ này : một là cho giáo nhơn khỏi bắt chước kẻ vô đạo quen đậy mặt kẻ chết theo ý dị đoan.

Hai là có ý để cho ai nấy thấy mặt mũi kẻ chết mét meo xanh xao gầy guộc dị thường làm vậy, cho đặng suy sự sang trọng tốt lành thế gian chóng kíp đổi thay, sớm có tối không, thiệt như ảnh hưởng, mà đừng còn trau ăn chuốt mặc, phần xác làm chi.

10 — Nhơn sao dạy đặt thánh Giá trong tay kẻ chết cầm làm chi ?

Là có ý tỏ ra người chết ấy là kẻ đã giữ đạo thánh Chúa Kirixitô đã chịu đóng đinh thánh Giá, cùng đã tin cậy mến yêu thánh Giá trọn đời mình ; lại có ý chỉ, dầu khi sống, dầu khi chết, ta hằng phải vịn cầm thánh Giá cho bền luôn, thì mới khỏi sự dữ và đặng mọi sự lành.

11 — Khi thắp đèn hai bên quan tài mà cầu cho kẻ chết, thì có ý nào ?

Là có ý tỏ ra người chết ấy trọn đời

đã theo sự sáng thật, là theo đạo thánh Chúa Kirixitô ; lại tỏ ra đến ngày tận thế xác ấy sẽ sống lại sáng láng tốt lành mà hưởng phước vui vẻ đời đời cùng Chúa Kirixitô trên nước Thiên đàng.

12 — Khi cầu mà thắp đèn trên bàn thờ làm chi nữa ?

Bàn thờ là chỉ Đ C Giêsu, mà Đ C Giêsu là sự sáng thế gian. Vậy khi thắp đèn trên bàn thờ là cũng có ý chỉ Đ C Giêsu là căn nguyên mọi sự sáng láng.

13 — Giáo hữu cầm đèn mà đưa xác, thì có nghĩa làm sao nữa chẳng ?

Đèn sáng thì chỉ đạo thánh Đ C Giêsu ; vậy khi giáo hữu cầm đèn sáng làm vậy, thì có ý xưng mình đã đăng sáng vì đã theo đạo thánh Đ C Giêsu. Lại đèn sáng chỉ việc lành phước đức. Vậy khi cầm đèn sáng mà đưa kẻ chết, thì cũng có ý tỏ ra kẻ chết ấy đã lấy việc lành phước đức nó mà làm gương soi sáng cho người ta.

Sau nữa cũng có ý dạy mọi người cho biết, hễ làm con sự sáng, là theo đạo

thánh Chúa, thì phải lấy việc lành phước đức mà soi sáng cho bền đỗ đến khi vào trong huyết mới thôi.

14 — Đem thánh Giá đi giữa hai cây đèn sáng, thì có ý làm sao ?

Là có ý kính thánh Giá ; lại có ý chỉ kẻ theo thánh Giá ; là đạo thánh Đ C Giêsu, mới dặng sáng khỏi tối tăm sa ngã lạc đường lên Thiên đàng.

15 — Khi rảy nước thánh trên xác, trên quan tài, trên mả, trong huyết, thì có ý nào ?

Trước hết là Hội thánh xưa nay quen dùng nước thánh mà làm phép nọ phép kia theo lễ nghi, mà làm ích cho kẻ sống và kẻ chết đang nhờ, vì nước thánh có phép xua trừ ma quỷ.

Thứ 2 là nước thánh có phép làm cho kẻ dùng nên dặng khỏi những tội nhẹ cùng khỏi phần phạt tạm vì tội trọng. Vậy khi rảy nước thánh như nói đó, thì có ý làm phép cho xác kẻ chết và cho huyết mả nó, mà cấm ma quỷ chẳng dặng làm chước móc gì dữ đến chỗ ấy.

Thứ 3 là có ý làm cho linh hồn người chết ấy dặng khỏi những tội nhẹ nó và bớt phần phạt trong lửa luyện ngục bởi phép nước thánh cùng bởi sức lời cầu nguyện kẻ rẫy nước thánh ấy.

Thứ 4 là có ý tỏ ra Hội thánh trông, đến ngày tận thế, xác ấy sẽ sống lại hiệp làm một với linh hồn, mà hưởng phước cùng nhau đời đời chẳng cùng.

16 — Khi thấy cả xông hương mà làm phép xác, phép huyết, thì có ý nào ?

Hội thánh lấy sự đốt hương làm ví dụ chỉ sự cầu cùng Chúa. Vì chưng khói hương thì bay lên ngui ngút, và bay ra mùi thơm tho ; mà lời cầu nguyện cũng bay lên trước mặt Chúa, và có mùi thơm là ưa đẹp lòng Người. Vậy khi thấy cả xông hương làm vậy, thì có ý chỉ lời Hội thánh cầu nguyện cho kẻ chết ấy thấu đến trước toà Chúa, và ưa đẹp lòng Người lắm. Lại đốt hương nơi xác ấy cũng có ý hiểu người chết ấy có danh thơm tho, vì đã giữ đạo thánh Chúa nên trọn đời chẳng sai chậy.

Việc xông hương làm vậy là việc riêng thầy cả mà thôi.

17 — Nhơn vì ý nào mà giáo hữu cầu cho kẻ chết ?

Là vì khi người ta chết, dầu trọn đời đã ra sức giữ nghĩa cùng Chúa, và đã đặng chịu phép Bí tích nên mặc lòng, đến giờ chết thì thường hãy còn mắc lỗi nhẹ, cũng chưa khỏi cho hết các phần phạt tạm vì những tội trọng đã phạm khi trước. Vậy khi linh hồn ra khỏi xác thì thường phải chịu giam cầm lại trong lửa luyện ngục cho đến khi đền đủ, và đến khi sạch hết mọi lỗi. Nên khi giáo hữu cầu nguyện cho kẻ chết là có ý cầu xin cùng Chúa, mặc ý thứ tha cho linh hồn nó, hay là giảm bớt hình phạt nó phải chịu trong lửa luyện ngục.

18 — Có mấy cách giúp linh hồn trong lửa luyện ngục ?

Có nhiều : một là xin lễ Misa, hoặc lễ thường, hoặc lễ mờ, hoặc lễ hát.

Hai là đặng phép đại xá ân xá, mà nhường lại cho.

Ba là xưng tội rước lễ, hay là xem lễ, hay là cầu nguyện, hay là bố thí, hay là ăn chay, hay là làm việc phước đức khác như vậy, mà có ý giúp kẻ chết.

19 — Trong những cách giúp linh hồn ấy, thì có cách nào hay hơn các cách khác chăng ?

Có, là xin các thầy cả làm lễ Misa, thì trỗi hơn các cách khác ; bởi vì khi làm lễ Misa cho linh hồn nào, thì là dâng trót công nghiệp Đ C Giêsu cho Đ C Cha, xin Người thương xót linh hồn ấy ; mà công nghiệp Đ C Giêsu thì trọng vọng vô cùng, và đẹp lòng Đ C Cha hơn hết mọi sự ; đến đôi, dầu Đức Mẹ cùng các thánh Thiên thần và các thánh Nam nữ đều hiệp làm một cùng cả và Hội thánh dưới thế này mà cầu nguyện, thì lời cầu nguyện ấy, dầu rất đẹp lòng Chúa, song sánh chẳng bằng một lễ Misa.

20 — Có ngày nào hay hơn mà xin lễ Misa cho kẻ chết chăng ?

Có, là ngày mới qua đời, ngày thứ ba, ngày thứ bảy, ngày thứ ba mươi khởi ngày

qua đời, và hằng năm đến giáp ngày qua đời, đến giáp ngày lễ cầu các đấng, và bảy ngày sau. Hội thánh quen lấy ngày thứ ba khỏi ngày qua đời, mà cầu cho linh hồn kẻ chết, vì chừng khi Đ C Giêsu chết đoạn, thì đến ngày thứ ba Người sống lại ; và ngày thứ bảy, bởi vì xưa Đ C T. đã dạy lấy ngày thứ bảy mà cảm ơn và thờ phượng Người, vì Người đã sinh ra ta và đã dựng nên trời đất muôn vật vì ta. Song dầu chẳng giữ dặng các ngày đã nói đó mà xin lễ và cầu nguyện cho kẻ chết, thì cũng chẳng hề gì.

21 — Xin lễ mỗ, thì có làm ích cho linh hồn kẻ chết hơn khi xin lễ Misa thường chăng ?

Khi làm lễ mỗ, thì cũng là dâng lễ Misa trước ; khi làm lễ đoạn thì xuống bàn mỗ, lại đọc hay là hát thêm một ít kinh chỉ cho linh hồn kẻ chết ấy, thì cũng là việc cầu nguyện cách trọng thể, mà chẳng làm ích thêm phần ấy cho linh hồn ấy sao dặng ? Vì Hội thánh chẳng hề lập lễ phép nào mà vô ích. Song dầu một

trăm lần làm phép đơn nơi bàn thờ mà thôi, thì làm ích cho linh hồn cũng chẳng bằng một lễ Misa.

22 — Phải làm cách nào cho đặng nhường phép đại xá ân xá ấy lại cho linh hồn kẻ chết đặng nhờ ?

Khi Đức Giáo tông đã chỉ việc gì hầu kẻ làm việc ấy đặng phép đại xá ân xá, lại Người đã ban phép nhường phép đại xá ân xá ấy lại cho các đẳng linh hồn, thì phải làm việc ấy y như Đức Giáo tông đã chỉ định. Lại khi làm, thì phải có ý trông đặng phép đại xá ân xá hiệp theo việc ấy, hầu nhường lại cho linh hồn nào mình muốn giúp v. v.

Có nhiều việc có phép đại xá ân xá hiệp theo, mà Đức Giáo tông đã ban phép nhường lại cho kẻ chết mặc ý kẻ nhường cho linh hồn nào, v. v. ; như việc xưng tội rước lễ các ngày lễ đã chỉ trong lịch, và trong lễ luật họ kính Trái tim Đức Bà, họ Đức Bà Môi khô. v. v. ; cũng như việc đi rửa tội cho con nít kẻ ngoại gần chết, việc an ủi kẻ vô đạo trở lại, hay là việc

lần hột chuỗi các thầy cả đã làm phép, cùng nhiều việc khác như vậy.

23 — Đến ngày cầu cho ông bà cha mẹ, mà có dọn cỗ bàn, mời anh em bà con kẻ quen biết, ăn uống, thì ông bà cha mẹ có nhờ vì dọn cỗ chẳng ? Lại sự ấy có thảo cùng ông bà cha mẹ hơn chẳng ?

Việc đọc kinh cầu nguyện cho ông bà cha mẹ, thì là thảo và làm ích cho ông bà cha mẹ lắm thật ; còn việc dọn cỗ bàn, thết đãi, cho ăn uống, thì có thảo gì đâu. Cũng chẳng làm ích gì cho ông bà cha mẹ chút nào, mà lại nhiều khi sự ấy nên có tội lỗi, nhưt là khi có rượu ; vì bề tữu nhập thì ngôn xuất. Phải chi lấy phần số tiền dọn cỗ bàn ấy mà bố thí hay là xin lễ cho ông bà cha mẹ, thì chẳng là thảo hơn, và ông bà cha mẹ chẳng nhờ hơn bội phần lắm sao ?

Hoặc có kẻ rằng : nếu chẳng dọn cỗ bàn làm vậy, e người ta chê trách hà tiện.

Có một hai đứa tiểu hơn mê ăn, thì trách mà thôi. Bằng những hàng quân tử

hiền hơn, ai uở mở miệng mà trách việc ăn bao giờ.

24 — Giáo hơn có phải đi đưa xác kẻ chết chẳng ?

Dầu chủ có mời, dầu không, dầu kẻ chết phải là bà con, dầu người dưng, dầu là kẻ thiết nghĩa với mình, dầu kẻ lão đảo : miễn là nó là người giáo hơn giữ đạo thiên Chúa, và mình có lẽ đi đưa đặng thì phải đi ; vì hơn đức yêu người buộc kẻ sống phải giúp kẻ chết. Lại các giáo hơn, dầu chẳng bà con phần xác, thì bà con cùng nhau rất gần phần linh hồn ; vì các giáo hơn thấy thấy đều hiệp nên một thân thể mẫu nhiệm Đ C Giêsu Kirixitô. Bởi đó cho nên gọi hai chữ *Giáo hữu*, nghĩa là bạn thiết một đạo cùng nhau.

25 — Khi giáo hữu đi đưa xác thì phải có ý làm sao ?

Phải có ý đi giúp kẻ chết mà cầu cho linh hồn nó ; cho nên khi đưa xác, thì phải lo một việc đọc kinh cầu nguyện cho sốt sắng cho linh hồn kẻ chết mà thôi, khác nào mình nghe vắng vắng trong tai

tiếng linh hồn ấy than thở nài nỉ bức tức xin mình thương hối mà cứu giúp vậy.

26 — Khi ông bà cha mẹ anh em bạn hữu chết, thì có nên khóc chẳng ?

Nên, vì xưa Đức Chúa Giêsu khóc ông thánh Ladarô ; song khóc, thì phải khóc bởi lòng thật thương tiếc kẻ chết ; lại phải giữ cho có phép cho phải lễ, cùng chớ quên mình là kẻ giữ đạo thánh Đức Chúa Giêsu.

27 — Vì ý nào đã rằng : kẻ khóc, thì phải khóc bởi lòng thật thương tiếc kẻ chết ?

Là vì chưng nếu khóc lệ mà thôi, chẳng phải bởi lòng thương tiếc, thì mắc tội giả hình, cùng hoá nên kẻ trêu chọc để điều giọt nước kẻ chết mà chớ.

28 — Khóc cho phải phép cùng cho phải lễ nghĩa là làm sao ?

Là phải khóc vừa vừa nhẹ nhẹ dịu dàng, là âm ỷ động tình thấm thiết ; chớ la ồn ảng óng như tiếng loa, hay là rống như con bò, mà rầy rạc cả và đám long óc nhưc tai người ta, lược tiếng đọc kinh

cầu nguyện, làm thiệt hại kẻ chết thêm. Lại chớ có làm cách vật mình vật mảy, lăn lóc bên này bên khác như điên cuồng, động kinh hoảng hốt, đáng đóng trắng cùm lại. Sau nữa phải giữ kéo sanh lòng ưu phiền thối quá mà hoá nên lẫn lo thất thường, mà phải thiệt phần linh hồn và phần xác chẳng.

29 — Vì ý nào đã rằng : kẻ khóc chớ quên mình là kẻ giữ đạo thánh Đ C Giêsu.

Là vì kẻ giữ đạo thánh Đ C Giêsu tin thật và trông cậy chẳng khỏi bao lâu sẽ gặp nhau lại ; mà khi trông cậy mau gặp nhau thì bớt phiền muộn bớt khóc.

30 — Ý làm sao mà Hội thánh lấy sắc đen làm sắc chế ?

Là vì sắc đen chỉ sự âm tang phiền não trong lòng, ám hấp hơn sắc khác, cũng là xứng hấp phần kẻ chết hơn, vì phải dập va trong đất tối tăm mù mịt.

31 — Chớ sao chôn cất xác, trẻ đồng nhi đã chịu phép Rửa tội mà chết khi chưa có trí khôn, thì dùng sắc trắng ?

Vì chung đồng nhi ấy chết sạch tội

và đáng hưởng phúc vui vẻ trên Thiên đàng ; mà sắc trắng thì chỉ sự ấy rõ hơn sắc khác bội phần.

32 — Khi chôn cất xác thánh đồng nhi thì có cầu nguyện cho linh hồn nó chăng ?

Không, một đọc kinh cầu nguyện cho đặng đội ơn Chúa, vì đã đem linh hồn ấy lên Thiên đàng vui vẻ vô cùng mà thôi.

33 — Vì ý nào khi người chết phải là người trinh nữ và có tiếng tốt trọn đời, thì phải tống táng trọng thể hơn người khác ?

Bởi vì Hội thánh yêu chuộng kẻ đã giữ đặng mình đồng trinh sạch sẽ hơn kẻ có vợ chồng bội phần, và xem những người trinh nữ trọn tuyệt trinh đồng như hoa thơm tho trong vườn Hội thánh lập cho Đ C Giêsu ; lại cho dùng sắc trắng và hoa bởi vì sắc trắng và hoa chỉ sự vẹn tuyền cùng danh thơm trinh nữ ấy.

34 — Như kẻ chết phải là kẻ đã chịu tử vì đạo thì phải tống táng làm sao ?

Phải tống cho trọng thể hơn nữa bội

phần, vì bản thật kẻ chịu tử vì đạo dặng lên Thiên đàng tức thì mà hưởng phúc vui vẻ vô cùng ; nên đã đáng tôn kính hơn hết mọi người thấy thấy.

35 — Có nên cầu nguyện cho kẻ đã chịu tử vì đạo chẳng ?

Khi Hội thánh đã xét đoán người nào đã thật tử vì đạo thì chẳng còn nên cầu cho, vì các thánh tử vì đạo đã dặng đầy no mọi sự lành vui vẻ phỉ lòng phỉ dạ, chẳng thiếu chút gì nữa, mà cầu làm chi. Song khi Hội thánh chưa xét đoán sự ấy thì còn nên cầu cho, chẳng uổng gì đâu.

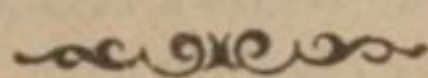
36 — Khi người đã chịu tử vì đạo, mà Hội thánh chưa đoán người ấy là thật thánh tử vì đạo đáng kính thờ, thì ta có nên xin cùng người ấy bầu chữa phù hộ cho ta chẳng ?

Ví bằng cầu riêng thì nên ; song chẳng nên cầu hay là kính thờ chung trọng thể.



ĐOẠN THỨ BA

DẠY VỀ NHỮNG ĐIỀU CHẴNG
NÊN LÀM CHO KẺ CHẾT.



1 — Khi kẻ liệt dương hấp hối, thì chẳng nên thay áo thay quần cùng tắm rửa cho nó khi ấy, cũng chẳng nên làm điều khác mà động đến nó như vẩy, kéo nên có cho nó chết mau, mà mắc tội giết người chẳng. Cũng chẳng nên rộn ràng la kêu khóc lóc, một phải cầu nguyện cho nó, cùng kêu tên Giêsu, Maria, Giuse; mà kêu vừa tai kẻ khác nghe đặng mà thôi, và kêu thủng thẳng khoan thai, kéo làm om ỏi hộp tộp hỗn hào.

2 — Khi mới chết đoạn, thì chẳng nên bắt chước kẻ vô đạo mà đại liệt tiểu liệt, hay là mặc nhiều lớp áo quá cho nó làm chi; hay là để tiền gạo vàng bạc trong miệng nó, hay là trong hòm kẻ chết ấy, hay là dây trầu, giày dép, nghiên viết, mực giấy, diếu quạt, cùng các đồ dùng khác

như vậy ; vì các việc làm vậy, là sự dị đoan tổ tưởng.

Lại cũng chẳng nên liệm nhiều của như hàng giẻ lụa là, kéo nường theo thói kẻ vô đạo, sợ e kẻ chết đến sau thiếu thốn bản cùng chẳng; lại cũng là việc xa xỉ vô ích.

Hãy mặc áo cho vừa đủ mà gói xác cho kín mà thôi; còn bao nhiêu của khác muốn đem cho kẻ chết, thì hãy lấy phần của ấy mà bố thí cho kẻ khó khăn, hầu kẻ chết và kẻ sống đều đặng nhờ hoà hai.

Sau hết chẳng nên để tấm ván thất tinh vào hòm kẻ chết, vì cũng là việc dị đoan.

3 — Chẳng nên chọn giờ mà liệm hay là cất xác, vì là việc dị đoan. Có sao chẳng chọn giờ mà sanh ra, chẳng chọn giờ mà chết? khi chết rồi, lại bày đặt chọn giờ mà liệm, mà cất xác làm sao?

Lại khi cất xác chẳng nên phô trương mà làm cho trọng thể, phải hao tổn thái quá vô ích; kẻ chết chẳng đặng nhờ chút gì, mà thêm hại đến kẻ sống nữa, là

chẳng còn của đủ mà nuôi vợ con, hay là trả nợ, hay là dùng việc cần khác như vậy. Phải làm vừa thích trung theo thể người chết, vừa đủ mà trợ táng phong phần theo đúng bậc mình mà thôi; còn dư của bao nhiêu thì để mà xin lễ Misa và bố thí cho kẻ khó khăn, thì tử sanh lưỡng lợi hoà hai.

4 — Chẳng nên bắt chước theo thói kẻ ngoại mà kêu hồn chóng trành, cùng đi kiểm mọi xó trong nhà, đi xung quanh mồ kẻ chết, xung quanh hòm, mà khóc da tiếng, mặc áo trăm thôi và may tấm phụ bản sau vai, buộc lưng dây rơm, đội mũ rơm, chổng gậy nứa hay là gậy vông và các việc khác dị đoan tỏ tượng như vậy.

Lại chẳng nên dọn ghế hay là phương trước trát quan tài kẻ chết, cùng chẳng nên đặt đồ tam sự một bên quan tài, hay là trên ghế trong nhà ấy, vì là việc dị đoan. Sau nữa chẳng nên làm việc phát tang xé khăn xé áo cho con cháu nơi có

xác quan tài kẻ chết. Phải làm việc ấy chỗ khác.

Sau hết chẳng nên đem cơm hay là đồ ăn khác lại gần hòm kẻ chết, mà ăn uống đó, kéo ra hình bóng đem tế chẳng.

5 — Khi có xác kẻ chết trong nhà, mà kẻ đến lễ điệu, hay là kẻ khóc muốn lay xác ấy, hay là muốn làm việc dị đoan khác như vậy, thì phải ngăn can nó, cùng phải giải rõ ràng cho nó biết việc lay xác làm vậy chẳng phải là việc hiếu gì đâu. Bằng ngăn chẳng được, thì chớ giúp nó đều gì trong dịp ấy; đừng mở cửa, đừng thắp đèn, đừng cuốn màn lên, cùng đừng trải chiếu cho nó làm, nhất là đừng lay đáp lễ.

Bằng kẻ chẳng làm việc gì dị đoan, khi nó đến điệu lễ hay là thăm viếng, thì nên lay già ơn nó; song phải lay ngoài chỗ ngồi nói truyện trầu cau; chẳng nên lay nơi có quan tài. Lại chẳng nên để cho kẻ đến điệu lễ đem của lễ nó vào nơi quan tài, vì là như cúng cho kẻ chết theo thói dị đoan kẻ vô đạo.

6 — Chẳng nên làm văn thảo mà tặng khen kẻ chết ấy ; vì phần thì nên có cho người ta ngờ kẻ có đạo cũng bắt chước kẻ vô đạo mà tế, phần thì Hội thánh chẳng quen làm sự ấy. Hãy lo cầu nguyện cho kẻ chết, thì là sự cần và thảo hơn là tặng khen. Lại khi đến giờ cất xác thì chẳng nên động quan mà khởi sự theo thói kẻ vô đạo, là nhắc lên lại đặt xuống tức thì. Việc ấy cùng những việc khác như vậy là sự dị đoan.

Sau nữa khi kẻ giảng quan kéo vào mà cất xác, khi đã đến gần quan tài, thì chẳng nên lễ bái quan tài ; dầu có bàn thờ ngay quan tài, thì cũng chẳng nên bái bàn thờ khi ấy, kéo ra mượn hình kinh danh Chúa mà làm việc ma quỷ.

Sau hết, khi đang xa huyệt, mà phải nghỉ dọc đường, khi nghỉ làm vậy, thì chẳng nên vật hay là làm sự gì khác như vậy, là những thói mất nết, hung hoang xấu xa hư hốt ; chẳng có hình tượng nào dị kỳ xấu xa cho bằng hai người vật nhau ; chẳng có chút gì ám hợp theo đám tang phiền.

7 — Khi cắt xác thì chẳng nên dùng đồ gì có chạm hình tứ linh, là long, lân, qui, phụng, và con dao, vì đã có lệnh Toà thánh cấm nhật đều ấy. Lại chẳng nên cầm gươm giáo, khi giải, siêu đao, dòng mác, cùng những đồ khác như võ sĩ hung dữ vào hiệp trận hay là như lữ xướng nhi hát bội. Hội thánh chẳng quen dùng những đồ làm vậy khi tống tang. Hoặc người chết là kẻ có quan tước mà quân lính cầm gươm giáo mà đi đưa xác quan, thì mới nên.

Sau nữa, chẳng nên khiêng bàn nhỏ đi dọc dàng trong đám ấy; dầu để ảnh chuộc tội trên bàn ấy cũng chẳng nên.

Lại cũng chẳng nên đem đồ gì là của kẻ chết ấy đã quen dùng khi còn sống đi theo đoàn ấy, cùng chẳng nên đem giá triệu minh kinh theo thói kẻ vô đạo.

8 — Khi cắt xác, thì chẳng nên bắn súng đốt pháo đốt lói, cùng chẳng nên đánh trống thổi kèn quyền sáo đờn địch : vì những sự ấy nghịch cùng lòng hiếu tử sự thân, và chẳng hợp trong việc tang phiến.

9 — Cấm người cầm sanh lên trên hòm chạy đi chạy lại múa men nhẩy nhót la lối nạt nộ, đứng chinh chòng, một tay chỉ thiên, một tay chỉ địa, nẩy ngực, nghiêng cổ, trợn mắt, méo miệng, khác người quỷ ám. Lại cấm kẻ khiêng xác bò sắp, hay là lấy đầu gối mà đi.

Sau nữa cấm để thau nước hay là chén nước, hay là liễn chỗng trên hòm.

Sau hết cấm chủ đám cho uống rượu khởi quan, cùng cấm đem rượu theo mà thết dọc dàng.

Bà con để cho cai tấu và giảng quan làm những điều đã cấm trước này, thì thất hiếu cùng kẻ chết lắm. Đám chôn kẻ chết gọi là đám điệu tang, chẳng phải là chỗ bội bề, dàng xướng nhi du hí. Bởi đó cho nên, mỗi họ các chức chớ để kẻ nhỏ tuổi cầm sanh làm ông cai tấu, vì trong đám đưa kẻ chết đi chôn, thì mọi người đều phải thính tùy lệnh ông ấy mà thôi.

10 — Kẻ có đạo chẳng nên bắt chước kẻ ngoại khi khóc chẳng phải bởi tình thương đau, một làm lấy lệ bề ngoài và

kể lể con cà con kê trăm đều ngàn đổi cho kẻ nghe khen mình khéo khóc mà thôi làm chi. Có thương tiếc lắm thì hãy khóc cùng Chúa thăm thi rằng: Lạy Chúa là Chúa kẻ sống và kẻ chết, xin Chúa hãy thứ tha cho cha tôi hay là cho mẹ tôi, *vân vân*. Ấy cầu nguyện làm vậy là đại hiếu mà chớ. Bằng kể lể ngoài môi miệng, thì rộn ràng long óc nhức tai, lại ngăn trở tiếng những kẻ đọc kinh cho kẻ chết, thì thật là thêm thất hiếu với kẻ chết mà chớ.

11 Chẳng nên chọn huyết mã làm vậy làm khác, mà chôn xác cha mẹ, cho con cháu khỏi tai nạn hay là đặt phủ quới trường thọ bình an, là việc dị đoan tố tưởng.

12 — Khi kẻ có đạo nhớ đến ngày cha mẹ qua đời mà làm việc cầu hồn cho ông bà cha mẹ, rồi dọn cỗ bàn mời người ta ăn thì chẳng nên nói là ngày giỗ, hay là ngày đôi kị, hay là việc tháng bảy, vì kẻ nghe những lời làm vậy nghĩ là kẻ có đạo cũng bắt chước kẻ vô đạo mà làm những việc dị đoan như nó.

Khi đề phần của, đất ruộng, sau mà cầu hồn xin lễ cho ông bà cha mẹ, thì chẳng nên gọi phần ấy là phần phụng tự, cũng vì một lễ ấy.

13 — Chẳng nên theo thói kẻ vô đạo mà dọn cỗ bàn ngày 50 hay là ngày 100, là sự dị đoan.

14 — Khi đi giầy mả, thì chẳng nên đem đèn cùng thắp đèn nơi mả, cũng chẳng nên ăn uống ở nơi ấy.

15 — Khi kẻ vô đạo có đám kẻ chết, thì thường kẻ có đạo chẳng nên đến, kéo mắc lấy việc dị đoan duồng nó chẳng. Lại khi kẻ có đạo có đám hiếu sự làm vậy, thì cũng chẳng nên mời kẻ vô đạo đến, kéo mở đàn cho nó làm việc dị đoan mà mình ngăn nó chẳng lại chẳng.

16 — Kẻ có đạo chẳng nên coi sách gia lễ gọi là thọ mai; dầu có ý coi chơi mặc lòng, thì cũng chẳng nên, vì là sách dị đoan.

17 — Hoặc cha mẹ chết còn ngoại đạo, thì trưởng nam có đạo không đặt dự trong cuộc dị đoan, như lạy quan tài,

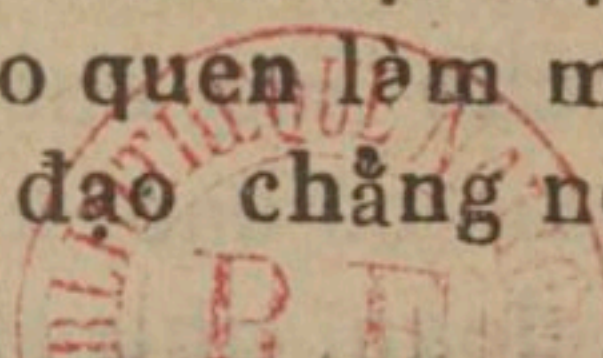
khi còn trong nhà, thắp nhang khói, hay là thắt lưng dây rơm, đội mũ bạc, hầu đưa quan tài khi đi chôn, v. v. Các việc ấy trưởng nam phải phú cho em thứ, hoặc anh em thúc bá thế mình.

Những trưởng nam được chủ cuộc cấp táng: như tiếp kẻ đi điếu, phát tiền bạc mua vật cần nôi khoản mai táng, dầu phải đồ dị đoan, miễn là phân phó rõ ràng mình chẳng có ý dưng những đồ dị đoan ấy.

Các con cái, dầu trưởng nam, dầu thứ nam, khi cha mẹ chết còn ngoại đạo, vốn cũng nên đưa xác, miễn là đừng làm hay là liều mình làm việc dị đoan.

Hễ con cái có đạo gặp phải cha mẹ chết ngoại đạo làm vậy, thì phải trình cùng Cha bồng sở trước, đoan mới tính việc; chớ cứ tự quyền, kéo liều mình lỗi luật.

18 — Nói đón lại việc kẻ chết hễ việc gì kẻ vô đạo quen làm mà kinh kẻ chết, thì kẻ có đạo chẳng nên làm, vì là việc dị đoan.



MỤC LỤC.

<i>Tựa.....</i>	<i>3</i>
<i>Lời báo những người giúp kẻ liệt.....</i>	<i>6</i>

PHẦN THỨ I

CÁCH GIÚP KẺ LIỆT

1. — Giúp làm việc đức tin.....	13
2. — « « đức cậy.....	17
3. — « « kính mến.....	22
4. — « « ăn năn tội.....	30
5. — « « ăn năn tội cách trọn...	33
6. — Giúp chịu đau đớn cho bằng lòng.....	38

PHẦN THỨ II

NHỮNG KINH TỬ HẦU

1. — Kinh ăn năn tội.....	48
2. — Kinh cầu dỗi.....	50
3. — Cầu thiện tử kinh.....	65
4. — Kinh cầu cho kẻ liệt đã sinh thì..	69
5. — Tiền liệm kinh.....	74
6. — Hậu liệm kinh.....	77

7. — Tiền táng kinh..... 78
8. — Hậu táng kinh..... 79
9. — Táng xác đồng nhi kinh..... 81

Thống hối kinh

- Thứ nhất..... 83
Thứ hai..... 84
Thứ ba..... 86
Thứ bốn..... 88
Thứ năm..... 91
Thứ sáu..... 94
Thứ bảy..... 94

PHẦN THỨ III

**DẠY VỀ SỰ TỔNG TÁNG
XÁC KẺ CHẾT.**

1. — Những điều phải làm phải giữ
khi cất xác kẻ chết..... 97
2. — Giải nghĩa lễ phép việc cất xác... 116
3. — Dạy về những điều chẳng nên
làm cho kẻ chết..... 135



IMPRIMERIE DE QUINHON

32-2

INSTITUTION DE QUINCY

1855

